



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**  
80 – 82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng  
Tel : 511 – 3822057/3827715 Fax : 511 – 3810286  
[www.vietranstimex.com.vn](http://www.vietranstimex.com.vn) [hrd@vietranstimex.com.vn](mailto:hrd@vietranstimex.com.vn)

Số : 200 /2015/CV-TCLĐ

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi:**

**Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

- Công ty **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**
- Trụ sở chính **80 – 82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng**
- Điện thoại **0511 – 3822057**
- Fax **0511 – 3810286**
- Người thực hiện công bố thông tin **Ông Nguyễn Đăng Sâm**
- Địa chỉ **80 – 82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng**
- Điện thoại **0913401838 / 0511-3821626 / 0511-3821843**
- Fax **0511 – 3810286**
- Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  Yêu cầu  
 Bất thường  Định kỳ
- Nội dung thông tin công bố **Báo cáo Thường niên năm 2014 (Gửi kèm Công bố Thông tin này).**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 04 năm 2015

**Người thực hiện công bố thông tin**



**TỔNG GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Đăng Sâm**



WE WHEEL **THE INDUSTRIES**



VTX

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014

VIETRANSTIMEX'S ANNUAL REPORT 2014

### **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**

Trụ sở chính: 80-82 Bạch Đằng, Q.Hải Châu, TP Đà Nẵng

Điện thoại: 0511.3822.057, Fax: 0511.3822478

Email: [hrd@vietranstimex.com.vn](mailto:hrd@vietranstimex.com.vn)

Website: [www.vietranstimex.com.vn](http://www.vietranstimex.com.vn)

**Tháng 04 năm 2015**

## MỤC LỤC

THÔNG điệp TỪ BAN LÃNH ĐẠO	Trang 02
GIỚI THIỆU CÔNG TY	Trang 03
QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	Trang 04
NGÀNH NGHỀ KINH DOANH	Trang 07
ĐỊA BÀN KINH DOANH	Trang 10
MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ KINH DOANH	Trang 11
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	Trang 15
QUẢN TRỊ RỦI RO	Trang 18
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	Trang 21
TỔ CHỨC NHÂN SỰ	Trang 29
TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ	Trang 39
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	Trang 40
CỔ ĐÔNG VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	Trang 44
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	Trang 46
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Trang 50
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Trang 53
BAN KIỂM SOÁT	Trang 62
GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ LỢI ÍCH	Trang 67
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	Trang 71



**Kính thưa Quý Cổ đông !**

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát của VIETTRANSTIMEX; chúng tôi xin gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn sâu sắc nhất về sự quan tâm, hỗ trợ và sự chia sẻ từ Quý cổ đông trong những năm qua!

Năm 2014, tình hình kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng đang dần có những dấu hiệu hồi phục, kinh tế vĩ mô ổn định, lãi suất giảm, môi trường kinh doanh được cải thiện đáng kể. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước đang ổn định trở lại. Điều này sẽ tạo tiền đề cho ngành vận tải thoát khỏi thời kỳ khó khăn so với trước đây.

Với quyết tâm cao, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã bám sát tình hình thị trường, đưa ra các giải pháp linh hoạt, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ cấu lại tài sản một cách hợp lý và tuân thủ các quy định của pháp luật. Tập thể lãnh đạo công ty cùng với toàn thể CBCNV đã khắc phục khó khăn, vượt qua thử thách và đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh khả quan trong năm 2014.

Năm 2015 là năm đánh dấu chuyển mình của Công ty khi kết thúc nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 5 năm lần thứ 1 (2010 -2015) và mở ra một nhiệm kỳ mới, nhiệm kỳ Hội đồng quản trị lần thứ 2 (2015 - 2020). Chúng tôi hy vọng rằng đội ngũ lãnh đạo mới trong nhiệm kỳ đến, bằng những bước đi chiến lược, đầu tư có chiều sâu, khai thác tối đa lợi thế và thương hiệu của mình, VIETTRANSTIMEX sẽ phát triển một cách vững mạnh hơn nữa, tiếp tục duy trì vị thế là một trong những doanh nghiệp uy tín hàng đầu trong lĩnh vực vận tải, xếp dỡ và lắp đặt thiết bị siêu trường siêu trọng và hàng dự án tại Việt Nam, khu vực và trên thế giới.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và toàn thể cán bộ công nhân viên, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến các cơ quan quản lý, quý khách hàng, quý cổ đông và toàn thể cán bộ công nhân viên đã hỗ trợ và đóng góp vào sự phát triển VIETTRANSTIMEX trong những năm qua và rất mong quý vị tiếp tục đồng hành, ủng hộ và hỗ trợ VIETTRANSTIMEX trong chặng đường phía trước.

Kính chúc quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Trân trọng !

**Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

Nguyễn Tăng Mãng

**Trưởng Ban Kiểm soát**

Nguyễn Thị Thu Thủy

**Tổng Giám đốc**

Nguyễn Đăng Sâm



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**  
**MULTI MODAL TRANSPORT HOLDING COMPANY**

Địa chỉ trụ sở chính	80-82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
Số điện thoại	0511 – 3822057
Số fax	0511 - 3822478
Website	<a href="http://www.vietranstimex.com.vn">www.vietranstimex.com.vn</a>
Đăng ký doanh nghiệp số	0400101901
Vốn điều lệ	209.723.210.000 đồng
Phân loại công ty	Công ty đại chúng quy mô lớn
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	209.723.210.000 đồng
Mã cổ phiếu	VTX
Mã ISIN	VN000000VTX2
Sàn giao dịch	UPCOM, Sở GD Chứng khoán HN
Tài khoản ngân hàng số	56110000000780 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh Đà Nẵng

**Thành viên của các Hiệp hội:** Hiệp hội Vận tải, Xếp dỡ và Lắp đặt Thiết bị Siêu trường Siêu trọng Thế giới (SC&RA - Specialized Carriers & Rigging Association); Mạng lưới các nhà cung cấp dịch vụ Logistic Toàn cầu (Global Project Logistic Network); Hiệp hội Giao nhận Vận tải Quốc tế (FIATA); Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA) và Hội viên Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).







**2014**

- Ngày 21/04/2014, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ra Quyết định số 189/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận cho Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức được đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX). Ngày 29/04/2014, Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức thông báo chính thức về việc giao dịch cổ phiếu trên sàn UpCom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đến Quý Cổ đông và các nhà đầu tư bên ngoài. Ngày giao dịch đầu tiên là ngày 15/05/2014.
- Ngày 10/04/2014: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký tập trung cổ phiếu tại VSD.

**2013**

- Ngày 27/06/2013: Tổng Công ty Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) tiếp nhận bàn giao đại diện phần vốn Nhà nước từ Bộ Giao thông Vận tải (MOT).
- Ngày 02/01/2013 : Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức được cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần sau khi sáp nhập 03 Công ty con.

**2012**

- Ngày 27/11/2012: Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức hoàn tất việc sáp nhập 03 Công ty con là Công ty cổ phần Vận tải thủy Hà Nội, Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức 2 và Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức 6 vào Công ty mẹ.

**2010**

- Ngày 01/11/2010: Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần trên cơ sở Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101901 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp.
- Ngày 25/10/2010: Công ty Vận tải đa phương thức tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.
- Ngày 21/07/2010: Công ty Vận tải đa phương thức tổ chức thành công việc bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng theo thông báo số 1272/SGDHN-TCKT ngày 21/07/2010 và Thông báo số 1529/SGDHN-TCKT ngày 25/08/2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngày 28/05/2010: Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định số 1454/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Vận tải đa phương thức.</li> </ul>
<p><b>2008</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngày 11/03/2008: Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định số 598/QĐ-BGTVT của về việc phê duyệt danh sách doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa năm 2008; trong đó có Công ty Vận tải đa phương thức.</li> </ul>
<p><b>2003</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngày 21/10/2003: Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định số 3097/QĐ-BGTVT về việc đổi tên Công ty Dịch vụ Vận tải II thành Công ty Vận tải đa phương thức trực thuộc Bộ Giao thông Vận tải và hoạt động theo mô hình Công ty Mẹ - Công ty Con.</li> </ul>
<p><b>1997</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngày 15/05/1997: Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định số 1273/QĐ/TCCB-LĐ về việc chuyển Công ty Dịch vụ Vận tải Đà Nẵng thành Công ty Dịch vụ Vận tải II trực thuộc Bộ Giao thông Vận tải.</li> </ul>
<p><b>1995</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngày 27/11/1995: Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định số 4896/QĐ/TCCB-LĐ về việc chuyển Công ty Dịch vụ Vận tải II thành Công ty Dịch vụ Vận tải Đà Nẵng trực thuộc Tổng công ty Dịch vụ Vận tải.</li> </ul>
<p><b>1993</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngày 11/03/1993: Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định số 385/QĐ/TCCB-LĐ về việc thành lập Doanh nghiệp Nhà nước - Công ty Dịch vụ Vận tải II trực thuộc Bộ Giao thông Vận tải theo quy chế về thành lập và giải thể Doanh nghiệp Nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 388/HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (Nay là Chính phủ).</li> </ul>
<p><b>1987</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngày 16/12/1987: Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định số 2339b/TCCB về việc chuyển Công ty Đại lý Vận tải Đường biển II thành Công ty Dịch vụ Vận tải II trực thuộc Bộ Giao thông Vận tải để đảm nhận nhiệm vụ tổ chức liên hiệp vận chuyển và thực hiện các loại dịch vụ vận tải.</li> </ul>
<p><b>1983</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngày 01/08/1983: Bộ trưởng BGTVT ban hành QĐ số 1561/QĐ/TCCB v/v đổi tên Xí nghiệp Đại lý Vận tải Đà Nẵng thành Công ty Đại lý Vận tải đường biển II trực thuộc Tổng cục đường biển Việt Nam.</li> <li>Ngày 20/04/1983: Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định số 855/QĐ-TCCB về việc đổi tên Công ty Đại lý Vận tải Khu vực II thành Xí nghiệp Đại lý Vận tải Đà Nẵng trực thuộc Đại lý Vận tải đường biển Việt Nam.</li> </ul>

1979

- Ngày 17/05/1979: Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định số 1096/QĐ-TC về việc đổi tên Công ty Đại lý Vận tải Đà Nẵng thành Công ty Đại lý Vận tải Khu vực II trực thuộc Bộ Giao thông Vận tải đảm nhận công tác đại lý vận tải hàng hóa tại các tỉnh Miền Trung từ Bình Trị Thiên (cũ) đến Phú Khánh (cũ).

1976

- **Ngày 27/03/1976:** Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định số 1313-QĐ-TC về việc thành lập Công ty Đại lý Vận tải Đà Nẵng trực thuộc Bộ Giao thông Vận tải đảm nhận công tác đại lý vận tải hàng hóa tại các khu vực Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang và các tỉnh lân cận theo kế hoạch Bộ Giao thông Vận tải giao.







Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức đã đăng ký các ngành nghề kinh doanh tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0400101901 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 01/11/2010 và cấp đổi lần thứ 6 ngày 05/01/2015, gồm các ngành và mã ngành tương ứng như sau:

Tên ngành	Mã ngành
Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải đa phương thức trong nước và quốc tế. Kinh doanh vận tải, dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ.	4933 (chính)
Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.	5012
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ.	5221
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; đại lý tàu biển và môi giới hàng hải; Dịch vụ phụ trợ cho cảng sông, cảng biển; Kinh doanh vận tải, dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường thủy. Quản lý và khai thác cảng sông và cảng biển; Dịch vụ cảng và bến cảng.	5222
Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa; Các dịch vụ phụ trợ bốc xếp khác.	5224
Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Cho thuê kho bãi, lưu giữ hàng hóa; dịch vụ kho ngoại quan.	5210
Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.	3320
Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.	4520
Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị và phương tiện vận tải, xếp dỡ.	7730
Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; Dịch vụ du lịch trên sông.	7911

Cung ứng lao động tạm thời	
Chi tiết: Cung ứng nhân lực quản lý, chuyên môn nghiệp vụ và công nhân trong lĩnh vực vận tải, xếp dỡ.	7820
Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm.	
Dịch vụ đóng gói	8292
Chi tiết: Dịch vụ đóng gói, bao bì cho hàng hóa.	
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	
Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ logistic. Dịch vụ giao nhận hàng hóa. Dịch vụ khai thuê hải quan. Đại lý tàu biển và môi giới hàng hải. Dịch vụ cảng: hoa tiêu lai dắt và hỗ trợ kéo tàu biển, cung cấp thực phẩm, dầu, nước, thu gom đồ rác và xử lý nước la cảnh thải, dịch vụ cảng vụ, bảo đảm hàng hải, dịch vụ khai thác trên bờ cần thiết cho hoạt động con tàu kể cả cung cấp thông tin liên lạc, nước và điện, sửa chữa khẩn cấp trang thiết bị, dịch vụ neo đậu và cầu cảng.	5229
Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
Chi tiết: Xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị và khu dân cư. Xây dựng cảng sông và cảng biển.	
Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
Bán buôn kim loại và quặng kim loại.	4662
Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
Chi tiết: Gia công chế tạo sơ mi rơ moóc, rơ moóc chuyên dùng.	
Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải, xếp dỡ, máy móc, thiết bị.	
Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.	5610
Khai thác quặng sắt.	0710
Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.	0810
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác.	0990
Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác.	4511
Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
Chi tiết: Đại lý, môi giới.	
Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
Chi tiết: Kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị và khu dân cư.	
Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

Chi tiết: Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm liên quan.	
Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	
Chi tiết: Bán buôn nguyên liệu, chất đốt, thạch cao, klinke phục vụ cho sản xuất xi măng.	4669
Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch.	
Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt).	4931
Vận tải hành khách đường thủy nội địa.	5021
Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
Chi tiết: Bán buôn vật tư, thiết bị và phụ tùng phục vụ ngành hàng hải.	
Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.	4530
Chuẩn bị mặt bằng	4312
Chi tiết: San lấp mặt bằng.	
Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
Chi tiết: Sửa chữa, đóng mới phương tiện vận tải thủy.	
Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
Chi tiết: Gia công, chế tạo các sản phẩm cơ khí.	
Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác	
Chi tiết: Hoạt động tư vấn kỹ thuật xây dựng công trình hạ tầng giao thông, xây dựng phương án vận tải, xếp dỡ.	71109
Sản xuất xe có động cơ	2910
Chi tiết: Sửa chữa, đóng mới ô tô.	
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp khác cho vận tải hàng không.	52239
Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
Chi tiết: Bán buôn hàng nông lâm thổ sản, hàng thủ công mỹ nghệ	
Chế biến và bảo quản rau quả	1030
Chi tiết: Gia công, chế biến các loại hàng nông lâm thổ sản	
Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
Chi tiết: Gia công, chế biến hàng thủ công mỹ nghệ	

# **Ghi chú:** Nếu có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần thì Công ty sẽ đăng ký ngành nghề kinh doanh theo biểu cam kết WTO và mã ngành theo Hệ thống phân loại sản phẩm chủ yếu của Liên Hợp Quốc (CPC - Central Product Classification).



**Mạng lưới hoạt động của Công ty**

**Hà Nội**

100 Đại Cồ Việt,  
Quận Hai Bà  
Trưng, Thành phố  
Hà Nội

**Trụ sở chính**

Tòa nhà 80 - 82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu  
Thành phố Đà Nẵng

**Hà Nội**

Phường Thanh  
Trì  
Quận Hoàng Mai  
Thành phố Hà  
Nội

**Lào**

PhonThan,  
Xaysettha, Thủ đô  
Viêng Chăn, Cộng  
hòa Dân chủ Nhân  
dân Lào

**Quảng Ngãi**

Khu kinh tế Dung  
Quất, Xã Bình  
Thạnh  
Huyện Bình Sơn  
Tỉnh Quảng Ngãi

**Campuchia**

Tòa nhà KT Tower,  
số 23, Đường 112  
Phường Đe po 3  
Quận Tua Kok,  
Phnom Penh  
Vương quốc  
Campuchia

**TP HCM**

40 Lê Văn Linh,  
Phường 12, Quận  
4 Thành phố  
Hồ Chí Minh

**Bà Rịa – Vũng Tàu**

Phú Mỹ, Huyện Tân Thành  
Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**Hải Phòng**

58 Trần Hưng  
Đạo  
Quận Hải An  
Thành phố Hải  
Phòng

**Quảng Bình**

126 Lê Thành  
Đồng, Thành  
Phố Đồng Hới,  
Tỉnh Quảng  
Bình

**Đà Nẵng**

Lô B3-1; B3-2;  
B3-4 Khu Công  
nghiệp Dịch vụ  
Thủy Sản, Quận  
Sơn Trà  
Thành phố Đà  
Nẵng

**Cần Thơ**

Số Lô 24, Khu  
Thương mại  
622, đường  
Nguyễn Đệ, P.  
An Thới, Q. Bình  
Thủy, Cần Thơ.

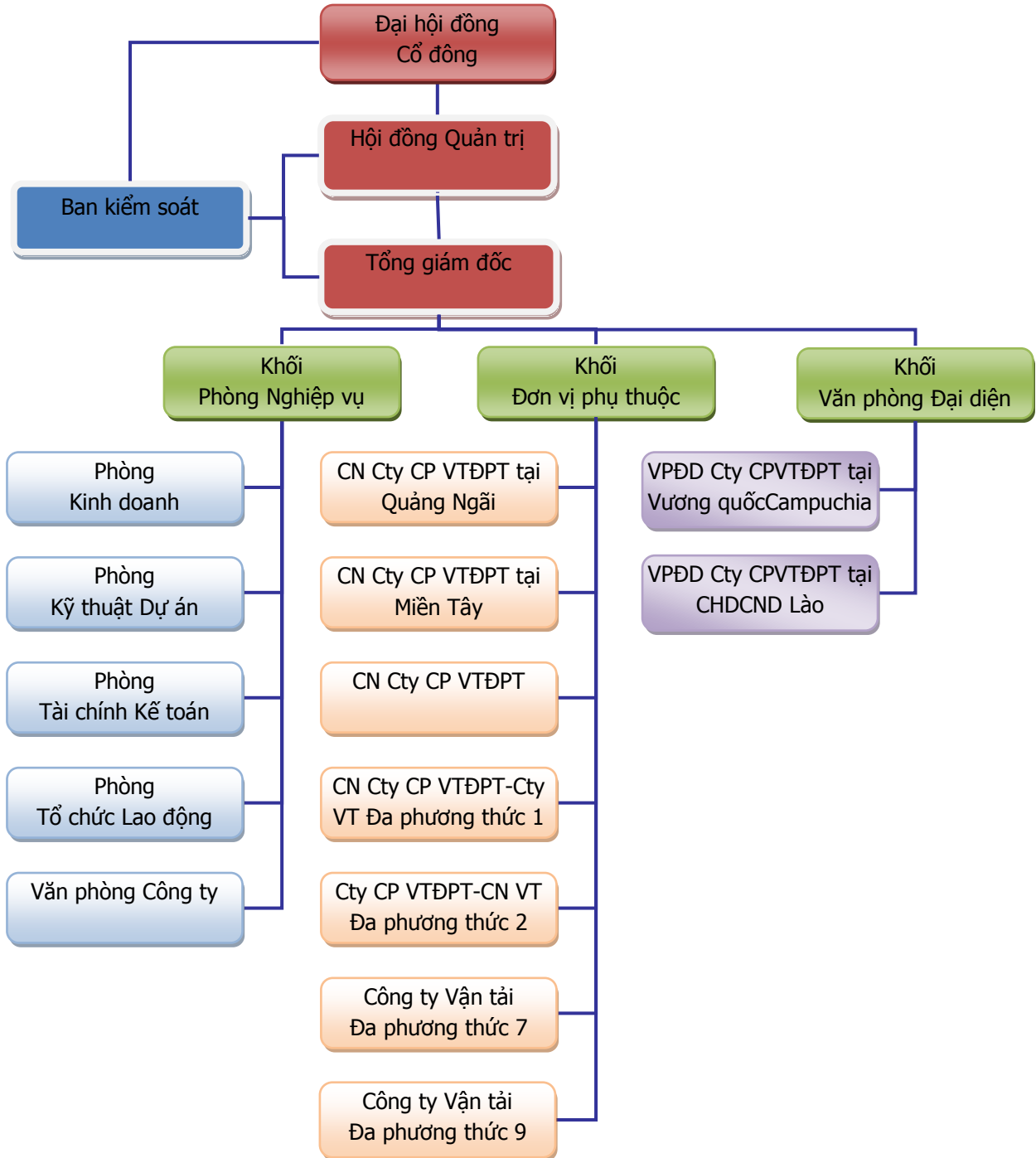




### Mô hình quản trị Doanh nghiệp

- Mô hình quản trị doanh nghiệp mới theo chuẩn mực quốc tế đã được áp dụng tại Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức. Theo đó mô hình quản trị Công ty bao gồm:
  - + Đại hội đồng cổ đông;
  - + Ban Kiểm soát;
  - + Hội đồng Quản trị;
  - + Bộ máy Điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc; các Phó Tổng Giám đốc, Trưởng các Phòng Nghiệp vụ và Giám đốc các Đơn vị phụ thuộc dưới sự điều hành của Tổng Giám đốc.
- Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân cấp, phân công quản lý và điều hành theo các khối sản xuất kinh doanh và khối chức năng chuyên môn hỗ trợ; có mối quan hệ hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của các khối thông qua các Phó Tổng Giám đốc, Trưởng các Phòng Nghiệp vụ và Giám đốc các Đơn vị phụ thuộc.
- Mô hình quản trị mới đã tiếp cận với các chuẩn mực, thông lệ quản trị tốt nhất trong nước và quốc tế đang áp dụng. Việc cơ cấu theo mô hình quản trị này đã tăng cường được hiệu quả quản lý, điều hành và nâng cao hiệu quả quản trị của Hội đồng Quản trị đối với Bộ máy Điều hành; thực hiện chức năng quản trị thông qua hệ thống các quy chế quản trị xuyên suốt toàn Công ty về chiến lược, kinh doanh, tài chính, đầu tư, quản lý rủi ro, kiểm soát và chính sách nhân sự.
- Nhằm tuân thủ pháp luật hiện hành và nâng cao hiệu quả quản trị công ty theo quy định pháp luật; Hội đồng Quản trị sẽ từng bước thành lập các Tiểu ban chức năng trực thuộc Hội đồng Quản trị để nghiên cứu, tham vấn cho Hội đồng Quản trị thực hiện công tác định hướng chiến lược, quản lý tài chính, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, nhân sự cấp cao, chế độ lương thưởng và đầu tư.

**Sơ đồ tổ chức Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức**





**Mô hình kinh doanh  
vận tải đa phương thức**

- Công ty đã thực hiện mô hình kinh doanh vận tải đa phương thức qua mỗi liên kết nội bộ theo:
- Chiều ngang - Vận tải đường bộ với Chi nhánh Vận tải đa phương thức 2;
- Chiều dọc - Vận tải đường thủy nội địa với Chi nhánh Công ty cổ phần vận tải đa phương thức;
- Cả chiều ngang và chiều dọc với Công ty Vận tải đa phương thức 7.
- Liên kết theo chiều dọc hoạt động của Công ty và các đơn vị phụ thuộc trong cùng một chuỗi giá trị ngành vận tải đa phương thức: kho bãi - vận tải đường bộ - vận tải đường thủy. Mỗi liên kết này đem lại nhiều lợi thế về chi phí, về sự chủ động cân đối, sử dụng tối ưu các nguồn lực, cung ứng chuỗi dịch vụ ra thị trường, khả năng kiểm soát các dịch vụ. Tuy nhiên, cũng có khó khăn là sẽ bị phân tán nguồn lực, khó tập trung vào hoạt động chủ yếu tạo giá trị gia tăng cao nhất trong chuỗi giá trị.
- Liên kết theo chiều ngang hoạt động của Công ty và các đơn vị phụ thuộc trong cùng mảng dịch vụ vận tải đường bộ với phân ngành vận chuyển hàng thiết bị bao kiện và hàng rời. Mỗi liên kết này tạo điều kiện đa dạng hóa dịch vụ, tận dụng mạng lưới, nguồn lực để tiết kiệm chi phí, phân tán rủi ro. Tuy nhiên, cũng có trở ngại là thiếu sự chủ động ở một số khâu như cung ứng từng khâu dịch vụ trong chuỗi cung ứng so với liên kết dọc.
- Để hạn chế phần nào nhược điểm của 02 mô hình liên kết đơn tuyến nêu trên, doanh nghiệp đã thực thi mô hình liên kết kinh doanh hỗn hợp là sự kết hợp của cả hai dạng liên kết dọc và ngang nêu trên.

**Giới thiệu các dịch vụ kinh doanh chính**

Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức là một trong những công ty hàng đầu trong lĩnh vực vận tải, xếp dỡ và lắp đặt thiết bị siêu trường, siêu trọng; vận tải đa phương thức của Việt Nam, cũng như khu vực Đông Nam Á và cả Châu Á. Hiện tại, Công ty đang cung cấp các dịch vụ chính với công nghệ tiên tiến và thiết bị hiện đại như:

- Vận tải đường bộ: Với hệ thống mạng lưới chi nhánh và văn phòng đại diện trải dài trên lãnh thổ Việt Nam, Lào và Campuchia, được trang bị vài chục xe đầu kéo rơ moóc/sơmi rơ moóc với tải trọng kéo theo từ 40 tấn - 250 tấn/xe, sơmi rơ moóc container, sơmi rơ moóc sàn thấp (Lowbed), hàng

trầm trục rơ moóc thủy lực (Modular trailers) với tải trọng 32 tấn/trục; Công ty có khả năng cung cấp dịch vụ vận tải đường bộ an toàn, đúng tiến độ; bên cạnh đó đảm bảo tư vấn cho khách hàng các phương án vận tải hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm với thời gian và chi phí hợp lý.

- Vận tải đường sông: Hiện tại, Công ty đang sở hữu các đội xà lan, tàu kéo đường sông có trọng tải từ 400 DWT đến 2.000 DWT ở hai khu vực phía Bắc và Nam, với đội ngũ thuyền viên giàu kinh nghiệm, thông thạo các tuyến đường thủy nội địa, đủ khả năng vận tải đường thủy các thiết bị siêu trường, siêu trọng mà hạ tầng giao thông đường bộ không thể cho phép.
- Vận tải đường biển: Trong những năm qua, Công ty đã thiết lập mối quan hệ với các hãng tàu, chủ tàu và các hãng vận tải lớn trên thế giới và khu vực để cung cấp dịch vụ vận tải đường biển theo nhu cầu của khách hàng.
- Vận tải đa phương thức: Đây là một trong những thế mạnh của VIETTRANSTIMEX với hệ thống trang thiết bị đồng bộ, hiện đại và đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực vận tải đa phương thức. Việc kết hợp các loại hình vận tải đường biển, đường bộ, đường thủy nội địa qua các quốc gia láng giềng cùng với mô hình phối hợp vận tải đầu kéo ô tô - rơ moóc, hệ thống đẩy thủy lực, trượt đẩy, v...v... được sử dụng trong vận chuyển các cấu kiện, trang thiết bị siêu trường siêu trọng.
- Dịch vụ load-out/in và di chuyển (Site moving) hàng siêu trường siêu trọng bằng rơ moóc: Đây là dịch vụ đặc biệt, sử dụng hệ thống rơ moóc thủy lực kéo bằng đầu kéo hạng nặng hoặc rơ moóc tự hành (SPMT - Self-Propelled Modular Transporter) có khả năng vận chuyển, đưa các cấu kiện nặng đến 3.500 tấn từ trên bờ xuống xà lan hoặc ngược lại.
- Dịch vụ xếp dỡ, lắp đặt bằng cần cẩu bánh lốp có sức nâng từ 30 tấn – 120 tấn, thiết bị nâng/kéo-đẩy trượt (Skidding/Strand jack), kích thủy lực: VIETTRANSTIMEX là đơn vị hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực xếp dỡ, lắp đặt thiết bị bằng phương pháp thủ công.
- Kinh doanh kho bãi: Hệ thống kho bãi của VIETTRANSTIMEX trải đều trên các vùng miền cả nước như Hà Nội (15.146 m<sup>2</sup>), Đà Nẵng (14.830 m<sup>2</sup>), Phú Mỹ - Bà Rịa Vũng Tàu (8.419 m<sup>2</sup>), Dung Quất – Quảng Ngãi (54.029 m<sup>2</sup>). Hệ thống kho bãi này được Công ty khai thác sử dụng trong dịch vụ logistics và cho thuê kho bãi. Các dịch vụ khác: Dịch vụ khai thuê thủ tục hải quan; Dịch vụ môi giới hàng hải, đại lý tàu biển và đại lý giao nhận vận chuyển quốc tế; Tư vấn, thiết kế xây dựng phương án vận tải, xếp dỡ và hạ tầng hạ tầng giao thông; Cho thuê phương tiện, thiết bị vận tải, xếp dỡ...vv.



## **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DÀI HẠN**

- **Tâm nhìn:** Trở thành một doanh nghiệp vận tải - xếp dỡ với công nghệ tiên tiến, quản lý chuyên nghiệp, đổi mới liên tục và toàn diện.
- **Sứ mệnh:** Mang đến cho khách hàng sự an toàn, tin tưởng tuyệt đối; vì lợi ích tối cao của cổ đông; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong ngôi nhà chung VIETTRANSTIMEX, góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh”.
- **Giá trị cốt lõi:** Giá trị - Trung thực và Sáng tạo
- **Các mục tiêu:**
  - + Tạo dựng được lợi thế cạnh tranh bền vững.
  - + Giữ vững vị trí là một trong những nhà thầu vận tải hàng siêu trường siêu trọng, hàng dự án và thiết bị toàn bộ hàng đầu Việt Nam, từng bước phát triển để trở thành một trong những nhà thầu vận tải hàng đầu Đông Nam Á.
  - + Đảm bảo là một trong những cổ phiếu trong lĩnh vực vận tải có hiệu quả kinh doanh lớn hơn chỉ số trung bình ngành.
- **Chiến lược cạnh tranh:** Tiếp tục theo đuổi chiến lược cạnh tranh hỗn hợp giữa dịch vụ khác biệt và giá cả hợp lý.



## **CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

- Mở rộng ngành nghề kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ qua việc phát triển lĩnh vực lắp đặt thiết bị và dịch vụ logistics nhằm nâng cao tầm ảnh hưởng, lợi thế cạnh tranh trong lĩnh vực hoạt động của công ty trên thị trường.
- Thực thi cạnh tranh linh hoạt trên phân khúc vận tải, xếp dỡ hàng siêu trường siêu trọng và hàng dự án; đồng thời sẵn sàng mở rộng kinh doanh các ngành nghề tạo thêm lợi thế cạnh tranh và gia tăng hiệu quả.
- Tập trung vào các khách hàng mục tiêu thuộc các ngành công nghiệp có triển vọng tăng trưởng cao như: xây lắp dầu khí, sản xuất và truyền tải điện, xi măng, hóa chất và giao thông.
- Liên danh với các tập đoàn vận tải hàng đầu trên thế giới có cùng ngành nghề, công nghệ tiên tiến và năng lực mạnh để đấu thầu vận tải trong nước và quốc tế.



- Sử dụng hợp lý đòn bẩy tài chính để đổi mới công nghệ, đầu tư năng lực phương tiện thiết bị vận tải xếp dỡ hàng siêu trường siêu trọng. Tăng cường sử dụng nhà thầu phụ để triển khai các dự án vận chuyển hàng thông thường.
- Phát triển nguồn nhân lực và hệ thống quản trị trở thành năng lực cốt lõi; công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật ứng dụng và công nghệ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật vận tải, xếp dỡ và lắp đặt thiết bị siêu trường siêu trọng.
- Tăng cường huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển. Đa dạng hóa các kênh huy động vốn, các hình thức đầu tư. Có cơ chế điều hành vốn phù hợp để tăng hiệu quả của các dự án.
- Hoàn thiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 nhằm cung cấp các dịch vụ tốt nhất đến khách hàng; Hoàn thiện và triển khai Hệ thống quản lý An toàn, sức khỏe và nghề nghiệp theo tiêu chuẩn OHSAS 18001:2007 để đạt được chuẩn mực an toàn, sức khỏe và môi trường cao nhất có thể trong quá trình hoạt động.



## **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH DOANH**

- Các năm qua cùng với sự phát triển của nền kinh tế, các doanh nghiệp vận tải đặc biệt là các đối thủ cạnh tranh mới đã đầu tư mạnh trang thiết bị công nghệ cũng như các doanh nghiệp vận tải nước ngoài đã dần dần được thành lập và kinh doanh tại thị trường Việt Nam. Sau khi Việt Nam gia nhập WTO nên thị trường vận chuyển, bốc xếp các thiết bị siêu trường siêu trọng cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Trước thực trạng này VIETTRANSTIMEX đã xác định nếu không có chiến lược khác biệt, phát huy điểm mạnh của doanh nghiệp mình thì sẽ khó cạnh tranh với các đối thủ cùng ngành.
- Chiến lược kinh doanh của VIETTRANSTIMEX trong giai đoạn này là:
  - Chủ động tìm kiếm các đối tác đầu tư trong và ngoài nước có thế mạnh và năng lực để phát triển, hỗ trợ và bổ sung ngành nghề kinh doanh chiến lược của Công ty trong quá trình SCIC thực hiện lộ trình thoái vốn Nhà nước.
  - Mở rộng ngành nghề kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ qua việc phát triển lĩnh vực lắp đặt thiết bị, logistics nhằm nâng cao giá trị và tầm ảnh hưởng trong lĩnh vực hoạt động của công ty.

Trong đó:

+ Triển khai, phát triển dịch vụ lắp đặt thiết bị cho các dự án trên cơ sở liên kết với các đối tác đang hợp tác kinh doanh với công ty để từng bước học tập kinh nghiệm, đầu tư trang thiết bị, tiến tới đào tạo nguồn nhân lực (cả gián tiếp & trực tiếp) chuyên thực hiện lắp đặt thiết bị cho các dự án.

+ Triển khai các dịch vụ logistics đi kèm dựa vào các đối tác lớn, cổ đông có kinh nghiệm của Công ty trong lĩnh vực này để phát triển. Đây là dịch vụ cốt lõi nhằm tạo nguồn hàng, bảo đảm

nguồn doanh thu, công việc làm cho toàn công ty, làm nền tảng để phát triển dịch vụ vận tải hàng siêu trường siêu trọng, hàng dự án.

- Chiến lược lựa chọn, phát triển thị trường mục tiêu, giữ vững và phát triển thị trường hiện tại, thâm nhập thị trường mới và kết hợp với chiến lược giá cả.

- Tiếp tục mở rộng và thâm nhập thị trường tại Campuchia và Lào sau khi Công ty đã thành lập 2 Văn phòng Đại diện tại 2 quốc gia này để đón đầu các dự án đang được đầu tư vào 2 nền kinh tế nói trên.

- Đặc biệt việc đầu tư áp dụng công nghệ kỹ thuật cao kết hợp với việc gửi kỹ sư đi đào tạo ở các nước tiên tiến trong việc đột phá vào lĩnh vực mới mà các doanh nghiệp vận tải trong nước chưa có khả năng vươn tới và có thể cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài với chiến lược đi tắt đón đầu sau hội nhập.



### **CÁC MỤC TIÊU ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG**

Song song với nhiệm vụ kinh doanh, Công ty còn chú trọng đến những lợi ích lâu dài của cộng đồng thông qua các hoạt động xã hội, các chương trình đóng góp và ủng hộ về vật chất, trách nhiệm cộng đồng và chương trình tài trợ; Công ty cũng khuyến khích nhân viên cùng tham gia vào các chương trình cộng đồng như:

- **Đền ơn đáp nghĩa:** Được sống trong môi trường hòa bình, nền chính trị ổn định như hiện nay, chúng tôi luôn nhớ đến những người anh hùng, các chiến sĩ đã hi sinh vì độc lập, tự do của tổ quốc. Chính vì vậy Công ty luôn có các hoạt động nhằm tri ân gia đình các liệt sỹ có công với cách mạng: như nhận phụng dưỡng 03 mẹ Việt Nam Anh Hùng, tặng quà và ủng hộ tài chính cho các tổ chức xã hội từ thiện.
- **Khắc phục hậu quả thiên tai:** Công ty có trụ sở chính ngay tại Thành phố Đà Nẵng, trung tâm của Miền Trung nơi thường xuyên hứng chịu các đợt thiên tai gây thiệt hại về người và tài sản; cùng với Nhà nước, Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động nhằm hỗ trợ về vật chất và tinh thần đối với các đồng bào chịu ảnh hưởng từ các đợt hạn hán, bão và lũ lụt.
- **Xóa đói giảm nghèo:** Với tinh thần tương thân tương ái trong đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, công tác xóa đói giảm nghèo và trực tiếp hỗ trợ đồng bào tại một số khu vực đặc biệt khó khăn của Miền Trung.
- **Nghĩa vụ ngân sách:** Quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp luôn nhận thức đúng việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, bảo đảm đúng chế độ sổ sách kế toán và hoá đơn chứng từ, mỗi khi chính sách thuế có sửa đổi, bổ sung, đơn vị kịp thời nắm bắt để triển khai thực hiện. Công ty nằm trong danh sách 1.000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.



### Rủi ro kinh tế

- Kinh tế - xã hội nước ta năm 2014 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm sau suy thoái toàn cầu. Các nền kinh tế lớn phát triển theo hướng đẩy nhanh tăng trưởng nhưng có nhiều yếu tố rủi ro trong việc điều chỉnh chính sách tiền tệ. Trong khi đó, nhiều nền kinh tế mới nổi gặp trở ngại từ việc thực hiện chính sách thắt chặt để giảm áp lực tiền tệ. Bên cạnh đó, khu vực đồng EURO bị ảnh hưởng mạnh bởi các biện pháp trừng phạt kinh tế giữa các nước trong khu vực do tình hình chính trị bất ổn tại một số quốc gia, nhất là khu vực châu Âu. Dự báo tăng trưởng năm 2014 và 2015 của hầu hết các nền kinh tế Đông Nam Á cũng được điều chỉnh giảm. Điểm nổi bật trong những tháng cuối năm là giá dầu mỏ trên thị trường thế giới giảm sâu và vẫn đang tiếp tục giảm. Đối với các quốc gia nhập khẩu dầu, giá dầu giảm giúp thúc đẩy tiêu dùng và đầu tư tư nhân cũng như cải thiện cán cân thanh toán. Tuy nhiên, đối với các nước sản xuất dầu, thực trạng thị trường giá dầu mỏ giảm sẽ tác động mạnh đến kinh tế theo chiều hướng thuận lợi và khó khăn đan xen.
- Ở trong nước, sản xuất kinh doanh chịu áp lực từ những bất ổn về kinh tế và chính trị của thị trường thế giới, cùng với những khó khăn từ những năm trước chưa được giải quyết triệt để như áp lực về khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm; năng lực quản lý và cạnh tranh của doanh nghiệp thấp. Trước bối cảnh đó, Chính phủ đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, quyết định nhằm tiếp tục ổn định vĩ mô, tháo gỡ khó khăn và cải thiện môi trường kinh doanh, tạo đà tăng trưởng, bảo đảm công tác an sinh xã hội cho toàn dân.
- Với đặc thù hoạt động trong ngành vận tải thiết bị siêu trường siêu trọng phục vụ cho các dự án công nghiệp và giao thông, điều kiện môi



trường kinh doanh cùng với hoạt động của các doanh nghiệp trong nước có ảnh hưởng không nhỏ đến doanh thu, lợi nhuận.

### **Rủi ro pháp lý**

- Rủi ro về luật pháp là rủi ro mang tính hệ thống, có ảnh hưởng chung đến toàn ngành cũng như nền kinh tế. Trong hoàn cảnh hệ thống pháp lý Việt Nam đang trong quá trình phát triển và hoàn thiện, những thay đổi trong chính sách quản lý của Chính phủ đều có những tác động nhất định đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Là doanh nghiệp cổ phần nên hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp. Ngoài ra, khi đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, Công ty phải tuân theo Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Bên cạnh đó, hành lang pháp lý cho hoạt động vận tải đa phương thức, vận tải xếp dỡ hàng siêu trường siêu trọng của Công ty vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu cũng như phù hợp với các quy định và thông lệ quốc tế.
- Trong ngành vận tải xếp dỡ đặc biệt là thiết bị siêu trường siêu trọng chỉ cần những sơ suất, thiếu sót hoặc lỗi nhỏ của nhân viên có thể dẫn đến sự cố gây thiệt hại tài sản, con người; phát sinh trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba, trách nhiệm pháp lý đối với nhà nước.

### **Rủi ro thị trường**

- Thị trường vận chuyển hàng hóa, thiết bị và dịch vụ phụ trợ tại Việt Nam đang có sự cạnh tranh gay gắt do việc ngày càng gia tăng về số lượng các doanh nghiệp trong và ngoài nước hoạt động trong lĩnh vực này.
- Nhu cầu hàng hóa có thể phát sinh theo triển vọng tăng trưởng kinh tế và thay đổi theo chính sách điều hành kinh tế vĩ mô tại từng giai đoạn; trong khi đó lĩnh vực vận tải, xếp dỡ thiết bị siêu trường siêu trọng đòi hỏi phải có vốn lớn để đầu tư cho trang thiết bị phương tiện chuyên dùng. Nếu doanh nghiệp theo đuổi chiến lược đầu tư đón đầu để đáp ứng đủ năng lực vận tải để thực hiện các hợp đồng tiềm năng thì có thể rơi vào tình trạng dư thừa nguồn lực trong khi thiếu doanh thu để cân đối chi phí thường xuyên cho doanh nghiệp trong bối cảnh kinh tế suy thoái hoặc giảm phát.

**Rủi ro nguồn nhân lực**

- Thị trường lao động trong lĩnh vực vận tải thiết bị siêu trường siêu trọng luôn thiếu nhân lực có trình độ chuyên môn cao và chuyên biệt. Cạnh tranh gay gắt về kinh doanh có thể dẫn đến các nhân sự có chuyên môn đặc biệt là đối tượng bị thu hút bởi các tập đoàn nước ngoài với thương hiệu nổi tiếng, khả năng tài chính mạnh.
- Trước các rủi ro có thể xảy ra, Công ty đặt mục tiêu xây dựng các chính sách đãi ngộ cạnh tranh với thị trường để duy trì được đội ngũ nhân tài, đồng thời xác định chính sách đào tạo là trọng điểm để nâng cao trình độ nhân viên, phát huy hết tiềm lực của đội ngũ nhân sự hiện tại. Để tạo động lực phát huy sức mạnh nguồn nhân lực sẵn có, chương trình đánh giá hiệu quả công việc không ngừng được cải thiện, chính sách chi trả thu nhập được đánh giá theo kết quả hoàn thành và giá trị công việc.

**Rủi ro khác**

- Bên cạnh những nhân tố rủi ro trên, còn một số nhân tố rủi ro mang tính bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Những rủi ro này hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty.

**Chiến lược đối phó với rủi ro**



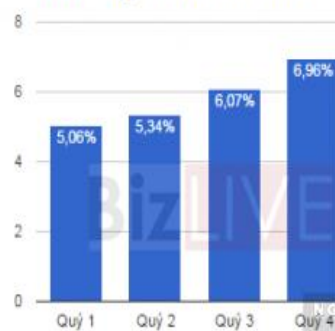
- Đánh giá rủi ro là một yêu cầu bắt buộc của Công ty đối với các phương án về sản xuất kinh doanh, tín dụng, đầu tư và phát hành chứng khoán.
- Công ty đã xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn về an toàn và quy trình an toàn tương đương Hệ Thống Quản Lý An Toàn - Sức Khỏe Nghề Nghiệp OHSAS 18001 trong các công đoạn vận tải xếp dỡ.
- Tham gia bảo hiểm cho con người, hàng hóa và trang thiết bị phương tiện.



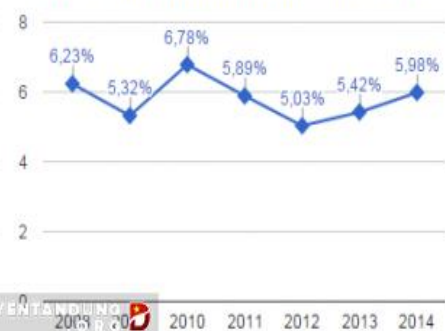
**Sơ lược tình hình  
kinh tế năm 2014**

Năm 2014, tình hình kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng đang dần có những dấu hiệu hồi phục, kinh tế vĩ mô ổn định, lãi suất giảm, môi trường kinh doanh được cải thiện đáng kể. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước đang ổn định trở lại. Theo Tổng cục Thống kê: GDP năm 2014 tăng 5,98% so với năm 2013, vượt mục tiêu 5,8% của Quốc hội và dự báo của nhiều tổ chức trong nước & quốc tế. GDP phục hồi tích cực và với tốc độ tăng dần qua các quý. Cụ thể năm 2014, GDP quý 1 tăng 5,06%; quý 2 tăng 5,34%; quý 3 tăng 6,07%; quý 4 tăng mạnh 6,96%. Có sự chuyển biến đáng chú ý trong cơ cấu tăng trưởng khi khu vực Công nghiệp & Xây dựng vươn lên vị trí thứ nhất. Trong mức tăng 5,98% của toàn nền kinh tế, khu vực Công nghiệp và Xây dựng tăng 7,14%, cao hơn nhiều mức tăng 5,43% của năm trước, đóng góp 2,75 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực Dịch vụ tăng 5,96%, đóng góp 2,62 điểm phần trăm; khu vực Nông, lâm nghiệp và Thủy sản tăng 3,49%, đóng góp 0,61 điểm phần trăm.

**GDP Việt Nam năm 2014**



**GDP Việt Nam năm từ 2008 - 2014**



- **Sản xuất công nghiệp:** Tính chung cả năm 2014, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp ước tính tăng 7,6% so với năm 2013 với xu hướng tăng nhanh vào các tháng cuối năm (Quý I tăng 5,3%, quý II tăng 6,9%, quý III tăng 7,8%, quý IV ước tính tăng 10,1%), cao hơn nhiều mức tăng 5,9% của năm 2013. Trong mức tăng chung cả năm của toàn ngành công nghiệp, ngành khai khoáng tăng 2,5%, đóng góp 0,5 điểm phần trăm; ngành chế biến, chế tạo tăng 8,7%, cao hơn mức tăng 7,3% của năm 2013, đóng góp 6,2 điểm phần trăm; sản xuất và phân phối điện tăng 12,1%, đóng góp 0,8 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước, xử lý nước thải, rác thải tăng 6,4%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm.
- **Vận tải hàng hóa:** Vận tải hàng hóa năm 2014 ước tính đạt 1066,6 triệu tấn, tăng 5,6% và 222 tỷ tấn.km, tăng 1,7% so với năm trước, trong đó vận tải trong nước đạt 1036,9 triệu tấn, tăng 5,9% và 98,2 tỷ tấn.km, tăng 5,2%; vận tải ngoài nước đạt 29,7 triệu tấn, giảm 3,9% và 123,8 tỷ tấn.km, giảm 0,9%. Vận tải hàng hoá đường bộ đạt 816,9 triệu tấn, tăng 6,9% và 48,1 tỷ tấn.km, tăng 5,4%; đường sông đạt 186,9 triệu tấn, tăng 3,1% và 40,1 tỷ tấn.km, tăng 4,4%; đường biển đạt 55,5 triệu tấn, giảm 5,2% và 128,9 tỷ tấn.km, giảm 0,7%; đường sắt đạt 7,2 triệu tấn, tăng 10% và 4,3 tỷ tấn.km, tăng 13%.

### **Đối thủ cạnh tranh**

Theo Hiệp hội Doanh nghiệp Logistics Việt Nam (VLA) hiện có khoảng hơn 1.000 doanh nghiệp cạnh tranh trong lĩnh vực logistics, vận tải đa phương thức. Bên cạnh đó, rào cản của việc thâm nhập vào thị trường này đối với các tập đoàn vận tải quốc tế đang dần được gỡ bỏ khiến mức độ cạnh tranh dịch vụ vận tải đa phương thức trở nên rất gay gắt.

- Các tập đoàn hàng đầu thế giới trong lĩnh vực vận chuyển, xếp dỡ và lắp đặt thiết bị siêu trường siêu trọng, logistics đã thành lập công ty con, công ty liên doanh, công ty TNHH tại Việt Nam như: Mammoet, ALE – Heavy Lift, Sarens, Nippon Express, Tiong Woon, Tat Hong và Kamigumi. Đây là những tập đoàn đa quốc gia có năng lực, tiềm lực tài chính mạnh và kinh nghiệm quốc tế đủ khả năng chi phối phân khúc thị trường hàng siêu trường siêu trọng.
- Một số đối thủ cạnh tranh chính là các doanh nghiệp trong nước như: Gemadept (Mã chứng khoán: GMD), Transimex (Mã chứng khoán: TMS), Tranaco (Mã chứng khoán: STS), TAGI, Song Toàn, Dân Sanh, Thành Trang và Huy Hoàng.
- Một số chủ đầu tư, nhà thầu chính nước ngoài hay trong các ngành dầu khí, điện lực còn ưu tiên về năng lực của nhà cung cấp dịch vụ vận tải, ngoài ra đại bộ phận khách hàng chỉ quan tâm đến giá cả do đó việc cạnh tranh giá cả trong ngành là rất gay gắt.



## Hoạt động sản xuất kinh doanh và Kết quả đạt được trong năm 2014

### Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2014, ngoài dự án Nhà máy nhiệt điện Mông Dương 2 từ 2013 chuyển sang với khối lượng còn lại khoảng 35%. Công ty đã thực hiện một lượng lớn vật tư, thiết bị công trình của nhà máy thép Formosa tại KKT Vũng Áng, của các đơn vị chủ hàng truyền thống như: Hạ thủy các kiện topsite, jacket, cho các dự án Sư tử Nâu Nam, Bắc, BK 16, BK4A, các dàn P3, P4, Sư tử Vàng tại cảng PTSC/VSP; Các máy biến áp của các Trạm 110, 220, 500 kV trên toàn quốc; Thiết bị cho nhà máy bia VBL; các cấu kiện nặng tại KCN Đông Xuyên - Vũng Tàu. Đặc biệt cuối năm 2014 công ty đã tập trung nguồn lực triển khai vận chuyển thiết bị cho dự án NM lọc dầu Nghi Sơn - Thanh Hóa là nhà máy lọc dầu lớn nhất Việt Nam trong thời điểm hiện nay, dự kiến công ty phải thực hiện vận chuyển trong vòng 3 năm.

Các đơn vị phụ thuộc ngoài việc phối hợp với công ty thực hiện các dự án lớn như NM lọc dầu Nghi Sơn, NM thép Formosa, còn thực hiện vận tải, dịch vụ vận tải cho các chủ hàng có lượng hàng thường xuyên, ổn định như: than từ cảng Gianh đến nhà máy xi măng Vạn Ninh, dăm gỗ tại Vũng Áng, clinker từ nhà máy xi măng Văn Hóa đi cảng Hòn La và than đi ngược lại, đá từ mỏ Trường Sơn đi kè biển Thụ Dương, Thuận An, quặng sắt Khe Sanh đi Hòn La, thiết bị nhà máy xi măng từ Vũng Áng đi Lào...; Hàng xuất, nhập cho NM Zamil, thép cho Bluse scope, vật tư thiết bị cho Kamigumi, POSCO, Genco 3, Technip VN, Bông Sen Vàng, Siemens..v..v..

Ngoài các dự án đã trúng thầu, đang thực hiện, bộ máy tiếp thị cũng đã nắm bắt thông tin, tiếp cận chủ hàng, phối hợp với bộ phận kỹ thuật dự án khảo sát, xây dựng phương án dự thầu như Nhà máy nhiệt điện Thái bình 1, nhà máy nhiệt điện Thăng Long, Nhà máy lọc dầu Long Sơn, các kiện Topside và Jacket STV của chủ hàng PTSC, nhà máy nhiệt điện ở Myanmar...

Với khối lượng các dự án đã trúng thầu đang triển khai thực hiện và các dự án đang tiếp thị đòi hỏi phải huy động tối đa nguồn lực đã có, đầu tư bổ sung, cùng với sự nỗ lực của tất cả CBCNV mới mong hoàn thành tốt tất cả các hợp đồng.

**Các công trình, dự án lớn tiêu biểu về mặt quy mô và công nghệ kỹ thuật thực hiện mà Công ty đã thực hiện trong năm 2014:**

**Dự án lọc dầu Nghi Sơn (2014-2016)**

Công ty đã đàm phán và hoàn tất việc ký kết Hợp đồng vận chuyển toàn bộ thiết bị, vật tư của Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn từ cảng Hải Phòng và cảng Nghi Sơn về công trường nhà máy tại Tỉnh Gia, Thanh Hóa. Khối lượng hàng hóa dự kiến khoảng 1.500.000 F.T vật tư, thiết bị, trong đó hàng siêu trường siêu trọng nặng từ 30 tấn trở lên có khối lượng gần 500.000 FT. Đây là dự án lọc hóa dầu lớn nhất ở Việt Nam tính đến thời điểm hiện tại. Dự kiến dự án sẽ hoàn thành công tác vận chuyển vào cuối năm 2016. Hy vọng dự án này sẽ đem lại một sức sống mới cho công ty.



**Dự án Formosa**

Những ngày đầu năm 2015, Vietranstimex đã tiến hành ký kết hợp đồng vận chuyển hàng cho khu gang thép formosa với khối lượng 119 kiện hàng STST với giá trị 16 tỷ VNĐ. Hàng được về nhiều đợt qua cảng Vũng Áng và Sơn Dương. Các kiện hàng nặng có trọng lượng 255 tấn, kích thước 8.4m x 8.4m x 8.05m và loại có trọng lượng 236 tấn, kích thước 16m x 10.6m x 5.1m. Mỗi loại có 3 kiện tương tự nhau.



**Dự án Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn**

Chủ đầu tư: Tập đoàn Điện Lực Việt Nam

Tổng mức đầu tư: 462 triệu Đô La Mỹ

Tổng thầu EPC: Liên danh Daelim – Sojitz

Chủ hàng ký hợp đồng với Vietranstimex: Daelim Corporation

Khối lượng vận tải: 15.000 tấn/ 50.000 CBM



Thời gian thực hiện từ T11/2013 đến T12/2014.



Vietranstimex đã thực hiện việc hạ thủy cho 6 cấu kiện của giàn DK16 và DK 17 tại PVS MC tại Vũng Tàu. Số lượng: 2 chân đế + 2 khối trung gian + 2 khối thượng tầng.

Trọng lượng :

- Chân đế 920 tấn
- Khối trung gian 800 tấn
- Khối thượng tầng 780 tấn

Thời gian thực hiện: 6/2014

Dự án vận chuyển 2 cần cẩu để QC05 và QC06 tại Hải Phòng. Hai cần cẩu để hiệu QC05 và QC06 đã được Vietranstimex vận chuyển bằng phương pháp thủy bộ từ cảng Chùa Vẽ đến Tân Cảng Hải Phòng:

Thời gian thực hiện: 6/2014



Dự án mở rộng nhà máy Đạm Hà Bắc

Vietranstimex nhận hàng tại cảng Hải Phòng, vận chuyển đường thủy và đường bộ kết hợp đến công trường nhà máy đạm Hà Bắc (tỉnh Bắc Giang).

Chủ đầu tư: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam

Khối lượng hàng: 300.000 FT.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2012 đến năm 2014.

Và rất nhiều các dự án khác trên các lĩnh vực như dầu khí, điện lực, hóa dầu, xi măng, giao thông .... khác, quý cổ đông, nhà đầu tư có thể xem chi tiết tại website của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức: [www.vietranstimex.com.vn](http://www.vietranstimex.com.vn).

Với bối cảnh kinh tế toàn cầu đang phục hồi chậm sau suy thoái; sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp trong khi yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng cao; thị trường vận tải trong nước cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đã có các giải pháp linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh, vượt qua thử thách và đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh khả quan trong năm 2014 so với các chỉ tiêu đã đặt ra. Cụ thể:

**Kết quả SXKD đạt được trong năm 2014:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỉ lệ (%) TH/KH
Tổng doanh thu	439.420	582.099	132,5%
<i>Doanh thu SXKD</i>	<i>434.090</i>	<i>488.714</i>	<i>112,5%</i>
<i>Doanh thu tài chính và TN khác</i>	<i>5.330</i>	<i>93.385</i>	<i>1.752%</i>
Lợi nhuận trước thuế	16.100	14.544	90,3%
Thuế TNDN	3.700	7.657	206,9%
Lợi nhuận sau thuế	12.400	6.887	55,5%
Nộp NSNN	24.103	26.454	109,8%
Tổng số lao động	461	465	100,8%
Thu nhập bình quân (1.000đ/người/tháng)	8.315	8.486	102,0%

Về hoạt động kinh doanh, doanh thu năm 2014 tăng mạnh 45,7%, đạt 582.099 triệu đồng so với thực hiện năm 2013 và bằng 132,5% kế hoạch đã đặt ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 14.544 triệu đồng, bằng 90,3 % so với kế hoạch đề ra và bằng 361,7% so với thực hiện năm 2013. Mặc dù có sự tăng trưởng về doanh thu nhưng Công ty không có lãi từ hoạt động kinh doanh chính. Nguyên nhân cơ bản là việc sử dụng nhiều dịch vụ thuê ngoài trong quá trình sản xuất có giá vốn thuê ngoài tăng cao, bên cạnh đó chi phí tiếp thị, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng đáng kể, điều này làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.



**Các thành tích và ghi nhận của các cơ quan hữu quan:**

**VIETRANSTIMEX được UBND TP Đà Nẵng tôn vinh là Doanh nghiệp tiêu biểu 2014.**

Năm 2014, Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức (VIETRANSTIMEX) đã có những đóng góp tích cực trong đời sống kinh tế xã hội, tạo nên những chuyển biến mạnh mẽ và sâu sắc góp phần xây dựng Thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Ông Võ Duy Nghi, Phó Tổng giám đốc nhận bằng khen từ đại diện Lãnh đạo Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) tại Đà Nẵng



Ông Nguyễn Tăng Mãng, Chủ tịch HĐQT (người đứng hàng đầu tiên bên trái) vinh dự nhận bằng khen do Lãnh đạo TP Đà Nẵng trao.

**VIETRANSTIMEX nhận Bằng khen của VCCI**

Năm 2014, Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức (VIETRANSTIMEX) đã có những đóng góp tích cực trong các hoạt động của Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

**Bảng xếp hạng thường niên đối với 50 công ty vận tải thiết bị siêu trường siêu trọng hàng đầu thế giới (IC Transport 50) trong năm 2014:**

Hàng năm, Tập đoàn truyền thông đa phương tiện KHL công bố Bảng xếp hạng thường niên đối với 50 công ty vận tải thiết bị siêu trường siêu trọng hàng đầu thế giới (IC Transport 50. Năm 2014 với đoàn phương tiện vận tải có tổng trọng tải 10.275 tấn, Công ty tiếp tục nằm trong Top IC Transport 50 với thứ hạng 38/50 và là doanh nghiệp duy nhất của Việt Nam và Đông Nam Á trong bảng xếp hạng thường niên này.

RANK 2014	RANK 2013	COMPANY	TRANSPORT 50 INDEX 2014	TOTAL CAPACITY IN TONNES			COUNTRY OF HQ
				Modular trailers	Specialized trailers	TRACTOR UNITS	
1	1	Mammoet	180,900	166,000	14,900	500	Netherlands
2	2	ALE	143,988	137,088	6,900	76	United Kingdom
3	5	Sarens	101,951	80,608	21,343	316	Belgium
4	4	Fagioli	95,586	84,486	11,100	122	Italy
5	3	Landstar Transportation Logistics	93,052	1,442	91,610	8,592	USA
6	7	ATS Specialized	78,345	14,800	63,545	905	USA
7	6	Challenger Motor Freight	72,381	0	72,381	1,500	USA
8	n/a	All Erection & Crane Rental/DST	56,235	725	55,510	1,493	USA
9	8	Lone Star Transportation	46,212	0	46,212	603	USA
10	9	Barnhart	34,758	20,612	14,146	206	USA
11	11	Al Jaber Heavy Lift & Transport	34,476	34,476	0	0	Abu Dhabi, UAE
12	12	Emmert International	30,106	21,170	8,936	87	USA
13	14	Big Move	28,636	4,968	23,668	576	Europe
14	10	Bigge Crane and Rigging	24,387	20,936	3,451	64	USA
15	13	Keen Transport	23,950	0	23,950	310	USA
16	16	Entrec	20,898	10,678	10,220	313	Canada
17	15	Bellemare Group	19,180	4,728	14,452	170	Canada
18	25	Deep South Crane & Rigging	18,357	10,923	7,434	60	USA
19	18	Edwards Moving & Rigging	15,122	9,482	5,640	20	USA
20	17	Nippon Express	14,781	12,024	1,957	22	Japan
21	19	Tutt Bryant Group	14,332	13,054	1,758	28	Australia
22	21	Transportes Montejo	14,269	9,600	4,669	117	Colombia
23	20	Hodges Trucking	14,000	0	14,000	165	USA
24	22	Irga Lupericio Torres	13,992	7,464	6,528	118	Brazil
25	28	Transportes de los Santos e Hijos (Tradelossa)	13,435	7,398	6,037	136	Mexico
26	24	Sankyu	13,382	12,512	870	31	Japan
27	23	Globe Eco Logistics	13,328	1,288	12,040	35	India
28	n/a	Hareket Heavy Lifting and Project Transportation	12,876	8,935	3,941	72	Turkey
29	26	Locar Guindastes e Transportes Intermodais	12,689	8,640	4,049	48	Brazil
30	27	Miller Transfer & Rigging	12,533	0	12,533	150	USA
31	n/a	Van der Vlist	11,182	4,340	6,842	213	Netherlands
32	29	Lift and Shift India	10,976	10,976	0	10	India
33	33	Burkhalter Rigging	10,922	7,429	3,493	68	USA
34	42	Havator	10,820	7,620	3,200	42	Finland
35	35	Megatranz Transportes	10,640	10,640	0	28	Brazil
36	31	Lampson International	10,598	8,806	1,792	60	USA
37	34	Wagenborg Nedlift	10,285	5,460	4,825	73	Netherlands
38	32	Vietranstimex	10,275	9,174	1,101	43	Vietnam
39	47	Nabros Transport	10,072	6,000	4,072	14	India
40	37	Sammons Trucking	9,792	0	9,792	350	USA
41	38	Superpesa Transporte Especiais e Intermodais	9,736	8,159	1,577	32	Brazil
42	44	Allelys Heavy Haulage	9,735	5,160	4,575	35	United Kingdom
43	39	J Supor & Son Trucking & Rigging	9,690	4,224	5,466	55	USA
44	40	Transportadora Cruz de Malta	9,355	3,572	5,783	128	Brazil
45	n/a	KCTC	9,080	9,000	80	213	South Korea
46	41	Mullen Transport	9,004	0	9,004	206	Canada
47	48	Collett & Sons (Transport)	8,656	4,616	4,040	53	United Kingdom
48	43	Lomma Crane and Rigging	8,624	796	7,828	111	USA
49	64	Transportes Noroccidental	8,600	4,600	4,000	150	Ecuador

**KHL** ([www.khl.com](http://www.khl.com)) là tập đoàn truyền thông đa quốc gia lớn nhất và uy tín nhất thế giới, chuyên cung cấp các thông tin có liên quan trong lĩnh vực xây dựng công nghiệp như: công nghệ và thiết bị xây dựng, vận chuyển, xếp dỡ, lắp đặt, cho thuê phương tiện thiết bị, ...vv thông qua việc xuất bản các tạp chí chuyên ngành, ấn phẩm, bản tin điện tử, sách kỹ thuật, tổ chức các hội thảo, triển lãm, hội nghị thường niên, cung cấp dữ liệu thống kê qua khảo sát, đánh giá độc lập và xếp hạng các công ty trong lĩnh vực này trên toàn cầu.

KHL thành lập năm 1989 có trụ sở chính tại East Sussex, Vương quốc Anh và là thành viên của Hiệp hội vận tải và lắp đặt thiết bị siêu trường siêu trọng quốc tế (**Specialized Carriers & Rigging Association - viết tắt là SC&RA**).

Hàng tháng, KHL xuất bản trên toàn thế giới nhiều tạp chí chuyên ngành xây dựng công nghiệp; trong đó nổi tiếng với tạp chí **International Cranes and Specilized Transport**, nơi quy tụ và là diễn đàn trao đổi của các chuyên gia, nhà thầu, các hãng cung cấp thiết bị và chủ đầu tư. Đây là tạp chí chuyên ngành vận tải, lắp đặt thiết bị siêu trường siêu trọng và là tạp chí chính thức của SC&RA. Bảng xếp hạng thường niên 50 công ty vận tải thiết bị siêu trường siêu trọng hàng đầu thế giới hàng năm (*IC Transport 50*) được công bố trên tạp chí International Cranes and Specilized Transport.



**Danh sách Bộ máy Điều hành**







**Tổng Giám đốc**  
**Ông Nguyễn Đăng Sâm**

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Ngày sinh : 28/12/1943
- CMND số: 201372915; Ngày cấp: 23/06/2010; Nơi cấp: Công an Thành phố Đà Nẵng
- Hộ khẩu thường trú: 88 Hải Phòng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vận tải ô tô
- Trình độ ngoại ngữ: Anh văn
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Vị trí công việc
Từ 20/07/1959 đến 07/1965	Ty Giao thông vận tải Quảng Bình	Cán bộ thống kê kế hoạch, Phó bí thư Đoàn cơ sở
Từ 08/1965 □ đến 10/1967	Trường trung□ cấp vận tải đường sắt	Cán bộ lớp và Thường vụ Đoàn TN
Từ 11/1967 đến 05/1976	Ty Giao thông vận tải Quảng Bình	Cán bộ kế hoạch; Trưởng Ban tham mưu vận□ tải; Trưởng phòng vận tải
Từ 06/1976 đến 09/1983	Sở Giao thông vận tải Bình Trị Thiê□	Trưởng phòng vận tải; Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp; Đảng ủy viên Đảng bộ Văn phòng Sở. Năm 1979 tốt nghiệp kỹ sư vận tải ô tô.
Từ 10/1983 □ đến 01/1988	Trung tâm điều hòa vận tải khu vực miền Trung – Bộ Giao thông vận tải	Phó giám đốc – Bí thư□ Chi bộ
Từ 01/1989 đến 05/2010	Công ty Vận tải đa phương thức	Tổng Giám đốc – Bí thư Đảng ủy □
Từ 06/2010 đến 10/2010	Công ty Vận tải đa phương thức□	Tổng Giám đốc
Từ 11/2010 đến 31/12/2014	Công ty cổ phần Vận tải □ đa phương thức	Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc





**Phó Tổng Giám đốc  
phụ trách kinh doanh  
Ông Võ Duy Nghi**

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Ngày sinh : 01/04/1968
- CMND số: 201048594; Ngày cấp: 12/10/1999; Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng
- Hộ khẩu thường trú: 56 Thanh Sơn, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Quản trị Kinh doanh
- Trình độ ngoại ngữ: Anh văn
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Vị trí công việc
Từ năm 1993 đến năm 1997	Công ty Vận tải đa phương thức	Nhân viên Phòng Kinh doanh
Từ năm 1998 đến năm 2003	Công ty Vận tải đa phương thức	Phó Phòng Kinh doanh
Từ năm 2004 đến năm 2007	Công ty Vận tải đa phương thức	Trưởng Phòng Kinh doanh
Từ 04/ 2008 đến 10/2010	Công ty Vận tải đa phương thức	Phó Tổng Giám đốc
Từ 11/2010 đến 31/12/2014	Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức	Phó Tổng Giám đốc



**Phó Tổng Giám đốc**  
**Phụ trách Kỹ thuật – Dự án**  
**Ông Ngô Tứ**

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Ngày sinh: 04/08/1960
- CMND số: 200264375; Ngày cấp: 10/06/2008; Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng
- Hộ khẩu thường trú: 50 Hàn Thuyên, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí động lực
- Trình độ ngoại ngữ : Anh văn
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Vị trí công việc
Từ 07/1979 đến 08/1991	C21 – E467 – F342	Bộ đội
Từ 09/1981 đến 06/1986	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Sinh viên
Từ 03/1987 đến 11/1998	Công ty Vận tải đa phương thức	Kỹ sư phòng Kỹ thuật vật tư
Từ 12/1998 đến 12/2000	Công ty Vận tải đa phương thức	Phó phòng Kỹ thuật vật tư
Từ 01/01/2001 đến 15/07/2008	Công ty Vận tải đa phương thức	Trưởng phòng Kỹ thuật vật tư
Từ 16/07/2008 đến 30/10/2010	Công ty Vận tải đa phương thức	Phó Tổng Giám đốc
Từ 19/02/2004 đến 30/10/2010	Công ty Vận tải đa phương thức	Ủy viên Hội đồng quản trị
Từ 01/11/2010 đến 31/12/2014	Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức	Phó Tổng Giám đốc



**Phó Tổng Giám đốc**  
**Phụ trách Tài chính**  
**Ông Phan Văn Phúc**

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Ngày sinh : 30/07/1970
- CMND số: 201046399; Ngày cấp: 17/04/2010; Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng
- Hộ khẩu thường trú : 37 Trần Cao Vân, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh chuyên ngành Kế toán
- Trình độ ngoại ngữ: Anh văn
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Vị trí công việc
Từ 03/1993 đến 03/1996	Công ty Vận tải đa phương thức	Nhân viên Phòng Kế toán – Tài vụ
Từ 04/1996 đến 01/1997	Công ty Vận tải đa phương thức	Kế toán trưởng Chi nhánh Hà Nội
Từ 02/1997 đến 06/1999	Công ty Vận tải đa phương thức	Nhân viên Phòng Kế toán – Tài vụ
Từ 07/1999 đến 02/2005	Công ty Vận tải đa phương thức	Phó Phòng Tài chính Kế toán
Từ 03/2005 đến 10/2010	Công ty Vận tải đa phương thức	Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Tài chính Kế toán
Từ 11/2010 đến nay	Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức	Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Tài chính Kế toán
Từ 16/11/2012 đến 24/03/2013	Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức	Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng và Trưởng Phòng Tài chính Kế toán
Từ 25/03/2013 đến 31/12/2014	Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức	Phó Tổng giám đốc



**Phó Tổng Giám đốc  
Phụ trách Kinh doanh khu vực  
Ông Trần Nguyên Giáp**

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Ngày sinh: 15/01/1971
- CMND số: 024672928; Ngày cấp: 08/12/2006; Nơi cấp: CA TP Hồ Chí Minh
- Hộ khẩu thường trú: 377/8/31 Bạch Đằng, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Trình độ ngoại ngữ: Cử nhân Anh văn
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Vị trí công việc
Từ 01/05/1997 đến 30/08/1999	Công ty Dịch vụ vận tải II (Công ty Vận tải đa phương thức)	Chuyên viên Chi nhánh Dịch vụ Vận tải II tại TP Hồ Chí Minh
Từ 01/09/1999 đến 13/05/2001	Công ty Vận tải đa phương thức	Trưởng bộ phận Thủ tục hải quan, giao nhận hàng hóa Ban Phú Mỹ I
Từ 14/05/2001 đến 30/04/2003	Công ty Vận tải đa phương thức	Trưởng bộ phận điều độ, giao nhận và thủ tục hải quan Chi nhánh DVVT II tại TP Hồ Chí Minh
Từ 01/05/2003 đến 30/05/2004	Công ty Vận tải đa phương thức	Phó giám đốc Chi nhánh DVVT II tại TP Hồ Chí Minh
Từ 01/06/2004 đến 30/06/2010	Công ty Vận tải đa phương thức	Phó giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh Công ty vận tải đa phương thức 7
Từ 01/07/2010 đến 30/10/2010	Công ty Vận tải đa phương thức	Giám đốc Công ty Vận tải đa phương thức 7
Từ 01/11/2010 đến 15/11/2012	Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức	Giám đốc Công ty Vận tải đa phương thức 7
Từ 16/11/2012 đến 31/12/2014	Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức	Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Công ty Vận tải đa phương thức 7



**Kế toán trưởng**  
**Bà Bùi Thị Ngọc Hà**

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Ngày sinh : 25/06/1979
- CMND số: 201430302 ; Ngày cấp: 25/06/2011; Nơi cấp: CA TP Đà Nẵng
- Hộ khẩu thường trú : K123/6 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế ngành kế toán
- Trình độ ngoại ngữ: Anh văn
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Vị trí công việc
Từ 09/2001 đến 12/2005	Trung tâm Anh văn Hội Việt Mỹ	Kế toán tổng hợp
Từ 03/2006 đến 10/2010	Công ty Vận tải đa phương thức	Nhân viên phòng Tài chính kế toán
Từ 11/2010 đến 04/2011	Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức	Nhân viên phòng Tài chính kế toán
Từ 05/2011 đến 03/2013	Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức	Phó phòng Tài chính kế toán
Từ 25/03/2013 đến 31/12/2014	Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán



**Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Bộ máy Điều hành**

<i>Stt</i>	<i>Chức danh</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Số cổ phần sở hữu</i>	<i>Tỷ lệ %</i>
1	Tổng Giám đốc	Nguyễn Đăng Sâm	28.569	0,136%
2	Phó Tổng giám đốc	Võ Duy Nghi	70.549	0,336%
3	Phó Tổng giám đốc	Ngô Tứ	25.699	0,123%
	Phó Tổng giám đốc			
4	kiêm Giám đốc Công ty Vận tải đa phương thức 7	Trần Nguyên Giáp	80.461	0,384%
5	Phó Tổng giám đốc	Phan Văn Phúc	22.051	0,105%
6	Kế toán trưởng	Bùi Thị Ngọc Hà	11.414	0,053%
<b>Tổng cộng</b>			<b>449.436</b>	<b>2,143</b>

**Những thay đổi của Bộ máy Điều hành trong năm 2014**

Quyết định		
28/2014/QĐ-HĐQT	12/09/2014	Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Vận tải đa phương thức 2 đối với ông Tô Ngọc Vân
29/2014/QĐ-HĐQT	12/09/2014	Bổ nhiệm chức danh Quyền Giám đốc Chi nhánh Vận tải đa phương thức 2 đối với ông Đoàn Thanh Minh
39/2014/QĐ-HĐQT	22/12/2014	Luân chuyển ông Nguyễn Thành Chung, Trưởng phòng Kỹ thuật Dự án sang làm Trưởng phòng An toàn, hiệu lực từ 01/01/2015
40/2014/QĐ-HĐQT	22/12/2014	Bổ nhiệm ông Nguyễn Nguyễn Nguyên Nam giữ chức vụ Quyền Trưởng phòng KTDA, hiệu lực từ 01/01/2015.

**Thống kê nhân sự (Thời điểm 31/12/2014)**

Tiêu chí	Nam	Nữ	Tổng
<b>Phân theo trình độ học vấn</b>	<b>420</b>	<b>45</b>	<b>465</b>
Tiến sĩ	1	0	1
Thạc sĩ	5	3	8
Cử nhân/Kỹ sư	138	28	166
Cao đẳng, trung cấp, công nhân, lao động phổ thông	276	14	290
<b>Phân theo phân công lao động</b>	<b>423</b>	<b>46</b>	<b>469</b>
Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát/Ban Tổng Giám đốc (*)	10	3	13
Lao động quản lý	23	4	27
Lao động trực tiếp	390	39	429

*Chú giải (\*): bao gồm 4 nhân sự không thuộc người lao động tại Công ty, cụ thể:*

*– 01 Thành viên HĐQT và 01 Thành viên BKS là đại diện của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).*

*– 01 Thành viên HĐQT và 01 Thành viên BKS là đại diện của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC).*

**Chính sách nhân sự**

- Tại VIETRANSTIMEX, chúng tôi luôn tôn trọng và đề cao con người, tôn trọng và đề cao văn hóa, cá tính và sự đóng góp của mỗi cá nhân.
- Là thành viên của VIETRANSTIMEX, bạn không chỉ được đánh giá cao và được tưởng thưởng xứng đáng cho những đóng góp cá nhân, mà còn được khuyến khích phát huy năng lực và kiến thức của mình để cùng đồng lòng chung sức xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, tin cậy, tôn trọng lẫn nhau, thực sự hòa đồng... thông qua chính sách tiền lương gồm phần cứng (theo thâm niên, bảng cấp theo Nhà nước quy định) và phần mềm (theo vị trí công việc đảm nhận thực tế, năng lực cống hiến và thực tế luôn cao hơn phần cứng) và kết quả hoàn thành công việc hàng tháng.
- Là thành viên của VIETRANSTIMEX, bạn sẽ có cơ hội phát triển nghề nghiệp của mình trong một lĩnh vực vận tải đặc biệt tại Việt Nam. Chúng tôi cam kết mang đến cho bạn một môi trường học hỏi không ngừng, giúp bạn nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn.
- Tại VIETRANSTIMEX, chúng tôi tin rằng chỉ có học hỏi không ngừng mới có thể cạnh tranh trong kinh doanh

và đạt được sự thành công bền vững. Mỗi nhân viên, dù ở vị trí nào, chức vụ nào, cũng thường xuyên được trau dồi và học tập những kỹ năng nghề nghiệp mới.

- Chính vì thế, các chương trình đào tạo của VIETRANSTIMEX luôn được nghiên cứu, thiết kế và cập nhật phù hợp với nhu cầu của từng nhân viên.

### Công tác đầu tư năm 2014:

Thực hiện kế hoạch đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2014 thông qua, trên cơ sở cân đối năng lực hiện có và nhu cầu cần phải đảm bảo cung ứng dịch vụ vận tải cho khách hàng mà công ty đã trúng thầu, ký hợp đồng thực hiện. Trong năm Công ty đã đầu tư tăng tài sản 9.371 triệu đồng (nguyên giá tăng 11.834 triệu đồng). Cụ thể:

≠ Tăng do đầu tư mua sắm, bao gồm

- Máy móc, thiết bị : 881 triệu đồng
- Xây dựng cơ bản : 3.431 triệu đồng

≠ Tăng do thanh lý các hợp đồng thuê mua tài chính, chuyển sở hữu tài sản là phương tiện vận tải xếp dỡ đã thuê mua từ Công ty cho thuê tài chính, bao gồm:

- Phương tiện vận tải, xếp dỡ: 5.070 triệu đồng (nguyên giá tăng 7.520 triệu đồng)

### Công tác thanh lý tài sản trong năm 2014:

Tổng thu nhập từ hoạt động thanh lý tài sản trong năm 2014 đạt 87.133 triệu đồng.

Trong đó

- Phương tiện vận tải (Cầu P&H 90T) 2.100 triệu đồng
- Quyền sử dụng đất và Văn phòng làm việc tại 134 Núi Thành, TP Đà Nẵng: 9.714 triệu đồng
- Quyền sử dụng đất và Vùng kho bãi tại Cát Lái, Quận 2, TP HCM: 75.319 triệu đồng

Trong năm 2014, việc thanh lý các tài sản không phát huy hiệu quả trong sản xuất kinh doanh đã hoàn thành kế hoạch đề ra. Trong đó có tài sản là Vùng kho bãi tại Cát Lái với giá trị lớn đã tập trung thu hồi được nguồn vốn giúp giảm áp lực về vốn lưu động và lãi vay.



### Tình hình tài chính

- Năm 2014 cơ cấu nguồn vốn của Công ty có sự thay đổi đột biến, tổng giá trị tài sản, nguồn vốn của Công ty giảm 23,6% so với năm 2013. Trong đó, chủ yếu là giảm về giá trị tài sản dài hạn và nợ phải trả. Riêng vốn chủ sở hữu của Công ty được giữ ở mức khá ổn định với mức biến động tăng không đáng kể do lợi nhuận sau thuế của năm 2014 mang lại.
- Tài sản ngắn hạn giảm 13,7% so với năm 2013, trong đó chủ yếu là giảm về công nợ phải thu khách hàng và công nợ tạm ứng phục vụ sản xuất. Nguyên nhân là trong năm 2014 Công ty chủ trương thực hiện nhiều biện pháp tích cực để thu hồi vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm bớt lãi vay ngân hàng, dẫn đến tại thời điểm 31/12/2014 số dư công nợ phải thu khách hàng giảm 23%, số dư công nợ tạm ứng giảm 39% so với tại thời điểm 31/12/2013.
- Tài sản dài hạn giảm 30,3% so với năm 2012 do Công ty chủ trương thanh lý các bất động sản, phương tiện thiết bị đã lạc hậu không phát huy tiềm năng sinh lời lại gây tổn kém chi phí khấu hao, điển hình là thanh lý quyền sử dụng đất, vật kiến trúc tại kho bãi Cát Lái, TP.HCM và quyền sử dụng đất, tài sản trên đất tại 134 Núi Thành, TP.Đà Nẵng. Chủ trương thanh lý các tài sản là bất động sản, phương tiện thiết bị không hiệu quả đã giúp cơ cấu nguồn vốn của Công ty được cải thiện đáng kể do Công ty thu hồi vốn kịp thời để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm bớt áp lực lãi vay từ đó tăng khả năng thanh toán, khả năng tài chính, đảm bảo tất cả các tài sản của Công ty đều phát huy hiệu quả khai thác.



Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	2014	2013
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>176.668</b>	<b>208.600</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	<b>18.007</b>	<b>15.813</b>
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	<b>2.000</b>	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	<b>100.808</b>	<b>126.146</b>
	- Trong đó: dự phòng phải thu khó đòi	<b>6.328</b>	<b>5.997</b>
4	Hàng tồn kho	<b>39.323</b>	<b>42.996</b>
5	Tài sản ngắn hạn khác	<b>16.530</b>	<b>23.646</b>
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>208.596</b>	<b>299.842</b>
1	Tài sản cố định	<b>196.331</b>	<b>286.486</b>
	- Tài sản cố định hữu hình	<b>161.835</b>	<b>194.604</b>
	- Tài sản cố định thuê tài chính	<b>14.118</b>	<b>21.441</b>
	- Tài sản cố định vô hình	<b>18.499</b>	<b>65.538</b>
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	<b>1.879</b>	<b>4.903</b>
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	<b>816</b>	<b>816</b>
3	Tài sản dài hạn khác	<b>11.449</b>	<b>12.540</b>
<b>III</b>	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>385.264</b>	<b>508.442</b>

Tại thời điểm cuối năm 2014, số dư nợ ngắn hạn giảm 44,3%, nợ dài hạn giảm 48% so với thời điểm cuối năm 2013, chủ yếu là giảm số dư nợ vay tại các tổ chức tín dụng cho thấy khả năng thanh toán của Công ty trong năm 2014 rất tốt. Điều này là do Công ty tận dụng nguồn vốn thu hồi từ việc thanh lý các tài sản là bất động sản, phương tiện thiết bị lạc hậu không đem lại hiệu quả và nguồn thanh toán kịp thời của khách hàng trong năm 2014 để giảm số dư nợ vay tại các tổ chức tín dụng kéo theo chi phí lãi vay giảm 29% so với năm 2013.

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	2014	2013
	<b>Nợ phải trả</b>	<b>151.223</b>	<b>277.276</b>
1	Nợ ngắn hạn	106.477	191.148
	- Trong đó: vay và nợ ngắn hạn	62.066	111.088
2	Nợ dài hạn	44.746	86.128
	- Trong đó: vay và nợ dài hạn	36.598	73.841

**Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu 2 năm 2013 và 2014**

		2014	2013
Chỉ số định giá	P/E	28,62	139,53
	P/S	0,34	0,69
	P/B	0,84	1,20
	EPS (đồng)	328	93
Quy mô (trồng)	Tổng tài sản	385.264	504.431
	Vốn chủ sở hữu	234.042	227.155
	Doanh thu thuần	488.714	374.806
	Thị giá vốn	197.140	272.640

# Ghi chú: Thị giá cổ phần của Công ty là 9.400 đồng/cổ phần trên cơ sở tham khảo giá giao dịch trên thị trường Upcom và thống kê tại website: [www.cafef.vn](http://www.cafef.vn).

		2014	2013
Tăng trưởng	Tăng trưởng EPS so với năm trước	252,47%	-31,80%
	Tăng trưởng tài sản	-23,62%	0,05%
	Tăng trưởng doanh thu	46,57%	35,29%
Khả năng tài chính	Đòn bẩy tài chính	0,65	1,22
	Tài sản cố định/Vốn chủ sở hữu	0,84	1,26
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	1,66	1,07

		2014	2013
Khả năng sinh lời	ROA	1,55%	0,39%
	ROE	2,99%	0,86%
	Tỷ lệ lãi gộp	0,07	0,13
	Tỷ suất lãi từ hoạt động kinh doanh	-0,04	-0,03
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế	0,014	0,005
	EBITDA	71.322	71.964
	EBIT	30.174	26.871
Hiệu quả	Vòng quay hàng tồn kho	11,15	7,87
	Vòng quay tổng tài sản	1,10	0,74

- Số liệu tổng hợp về cổ đông của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức tại thời điểm ngày **27/03/2015** (*Nguồn: Danh sách Tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp*) như sau:

Chỉ tiêu	Thời điểm ngày 27/03/2015		
	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>1. Tổng số lượng cổ phần phát hành</b>		20.972.321	100,00%
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng		20.972.321	100,00%
<b>2. Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu</b>			
- Cổ đông lớn	3	17.980.144	85,73%
- Cổ đông nhỏ	695	2.992.177	14,27%
<b>3. Cơ cấu cổ đông theo loại hình cổ đông</b>			
- Cá nhân trong nước	695	2.992.177	14,27%
- Cá nhân nước ngoài	0	0	0,00%
- Pháp nhân trong nước	3	17.980.144	85,73%

### Các cổ đông lớn là pháp nhân



- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)**
- Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội
- www.scic.vn
- Tỷ lệ sở hữu – 58,60%

SCIC là cổ đông nắm quyền kiểm soát/ cổ phần chi phối đối với Công ty



- Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)**
- Lầu 5, Tòa nhà Petro Tower, 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP.HCM
- www.ptsc.com.vn
- Tỷ lệ sở hữu – 14,30%
- Mã chứng khoán: PVS



- **Công ty cổ phần Giao nhận và Vận chuyển Indo Trần**
- 52-54-56 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM
- [www.itlvn.com](http://www.itlvn.com)
- Tỷ lệ sở hữu – 12,82%

- Tại thời điểm báo cáo, Công ty không đầu tư tài chính, góp vốn cổ phần tại bất cứ một công ty liên kết nào hay nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối tại bất cứ một công ty con nào.
- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có





**Đánh giá kết quả hoạt  
động sản xuất kinh  
doanh 2014**

Với nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đề ra, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng tập thể cán bộ công nhân viên Công ty đã nêu cao tinh thần đoàn kết, tìm ra các biện pháp, hướng đi thích hợp, phấn đấu thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế đặt ra.

Về hoạt động kinh doanh, doanh thu năm 2014 tăng mạnh 45,7%, đạt 582.099 triệu đồng so với thực hiện năm 2013 và bằng 132,5% kế hoạch đã đặt ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 14.544 triệu đồng, bằng 90,3 % so với kế hoạch đề ra và bằng 361,7% so với thực hiện năm 2013. Mặc dù có sự tăng trưởng về doanh thu nhưng Công ty không có lãi từ hoạt động kinh doanh chính. Nguyên nhân cơ bản là việc sử dụng nhiều dịch vụ thuê ngoài trong quá trình sản xuất có giá vốn thuê ngoài tăng cao, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng đáng kể, điều này làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

Ban Tổng giám đốc cùng bộ máy điều hành đã nỗ lực làm hết trách nhiệm và khả năng của mình và đã đạt kết quả kinh doanh cơ bản trong năm 2014, thị phần của Công ty cơ bản vẫn đảm bảo, khách hàng mục tiêu vẫn tiếp tục tín nhiệm và thứ hạng của Công ty tại Việt Nam, trong khu vực và trên thế giới vẫn được khẳng định.

**Một số tồn tại và bài học kinh nghiệm:**

Mặc dù đã cố gắng trong điều kiện thị trường hết sức khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2014 cơ bản bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, đạt kết quả tốt so với tình hình chung, sau những năm khó khăn, thương hiệu VIETRANSTIMEX được nhiều khách hàng, nhà đầu tư quan tâm, song với tinh thần vươn lên không ngừng và trách nhiệm cao trước các cổ đông, Ban điều hành nghiêm túc kiểm điểm những tồn tại và rút ra bài học kinh nghiệm sau:

- Các thế mạnh cạnh tranh chưa phát huy hiệu quả cao, quy mô vốn còn nhỏ, thương hiệu Công ty tuy đã được cải thiện nhưng thị phần vẫn còn ít, chưa triển khai được một số lĩnh vực hoạt động then chốt nhằm phát triển công ty một cách bền vững như: Dịch vụ Logistics, dịch vụ lắp đặt thiết bị cho các công trình, dự án... nhằm thu hút vốn của các nhà đầu tư.
- Tập trung thực hiện các giải pháp quản trị về nhân lực, quản lý sản xuất, ứng dụng các chương trình quản lý đồng bộ để mang lại hiệu quả cao trong quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu công ty, các đơn vị phụ thuộc để tinh gọn bộ máy quản lý, nâng cao đoàn kết nội bộ, tạo sức mạnh tập thể, hiệu quả trong quản lý.
- Coi trọng công tác thi đua khen thưởng, động viên kịp thời những CBCNV có thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế cao, không ngừng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động. Đồng thời kiên quyết đấu tranh với những trường hợp CBCNV vi phạm nội quy, quy chế, giữ vững kỷ cương, kỷ luật lao động.

**Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý**

Tổng Giám đốc đã điều hành sản xuất kinh doanh linh hoạt, liên tục đưa ra những giải pháp mới để kịp thời thay đổi nhằm nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao vì lợi ích tối cao của cổ đông bằng những biện pháp cụ thể trong năm 2014 như sau:

**# Tổ chức nhân sự:**

- Thành lập Ban chỉ đạo điều hành vận tải Dự án xây dựng Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn. Bố trí nhân sự điều hành vận tải tại khu vực Vũng Áng Hà Tĩnh và Bắc miền Trung.
- Bổ nhiệm nhân sự chủ chốt và tái cấu trúc Chi nhánh Vận tải đa phương thức 2.
- Thực hiện tái cấu trúc hệ thống kỹ thuật toàn công ty; Thành lập mới Phòng An toàn; Cân đối, tuyển dụng nguồn nhân lực bổ sung cho Công ty Vận tải đa phương thức 9, Phòng Kỹ thuật – Dự án.

- Tổ chức Hội nghị người lao động năm 2014. Phối hợp với công đoàn tổ chức Hội nghị đối thoại định kỳ với người lao động theo quy định.

#### # Kỹ thuật vật tư:

- Để đáp ứng được phương tiện thiết bị phục vụ cho các công trình trọng điểm, cũng như các công trình trải dài trong cả nước, ngoài việc đề nghị đầu tư bổ sung phương tiện thiết bị, bộ phận kỹ thuật còn phải tập trung tối đa để thực hiện sửa chữa lớn các phương tiện đặc chủng để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- Sửa chữa, chuyển đổi, lắp đặt bảo vệ và niêm phong hệ thống GPS cho tất cả các phương tiện của Công ty, đảm bảo hệ thống giám sát hoạt động ổn định hỗ trợ công tác quản lý điều hành, giám sát việc quản lý sử dụng phương tiện thiết bị đúng mục đích và yêu cầu sản xuất của công ty, giảm thiểu chi phí không hợp lý.

#### # Lao động tiền lương:

- Ký Hợp đồng cung ứng dịch vụ kỹ thuật và cử một số lao động là cán bộ kỹ thuật và công nhân cơ khí làm việc cùng với Nippon Express.
- Điều chỉnh, bổ sung quy chế tiền lương và phụ cấp; Điều chỉnh Thang lương, ngạch lương, bậc lương mềm khối gián tiếp từ 1/7/2014 và các chế độ phụ cấp khác với người lao động.
- Chuẩn bị xây dựng phương án chuyển đổi thang bảng lương Công ty theo quy định tại Nghị định 49/2013/NĐ-CP để kịp thời trình thực hiện khi có thông tư hướng dẫn của Bộ LĐTBXH.

#### # Tài chính kế toán:

- Để đảm bảo nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh, đầu tư mới phương tiện thiết bị, Phòng Tài chính Kế toán đã cùng Ban Tư vấn Đầu tư và Thanh lý tài sản phối hợp thực hiện việc cơ cấu lại nguồn vốn đối với các tài sản không mang lại hiệu quả trong quá trình sản xuất theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2013, 2014.
- Đàm phán với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng xây dựng, ký hợp đồng hạn mức tín dụng hợp lý bảo đảm nguồn vốn cho SXKD năm 2014.

- Triển khai công tác kiểm toán độc lập, phát hành báo cáo tài chính hàng quý, BCTC kiểm toán năm và công bố thông tin kịp thời theo quy định.
- Tích cực thu hồi nợ khách hàng và nợ cá nhân. Hoàn tất thủ tục khởi kiện các công ty chây ì, dây dưa, kéo dài trong việc trả nợ.

**# Công tác quản lý khác:**

- Thực hiện lưu ký cổ phiếu Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức thành công tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận việc giao dịch cổ phiếu của Công ty tại HNX.
- Tìm kiếm và lựa chọn các tổ chức mong muốn đầu tư chiến lược vào Công ty (Kamigumi và Indotrans).
- Hoàn thành việc chuyển nhượng QSDĐ và tài sản trên đất 134 Núi Thành và kho bãi Cát Lái thu hồi vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, với giá trị thu hồi hơn 88 tỷ đồng.
- Ban hành Quy chế quản lý và điều hành hoạt động các Văn phòng đại diện tại nước ngoài.
- Xây dựng và ban hành sửa đổi Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc và Quy chế đối thoại định kỳ theo Nghị định 60/NĐ-CP ngày 19/06/2013 của Chính phủ.
- Tổ chức đào tạo, thiết lập, xây dựng hệ thống Quản lý An toàn Sức khỏe Nghề nghiệp theo tiêu chuẩn OHSAS 18001.
- Hoàn thành việc đánh giá tái chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

**Kế hoạch phát triển  
trong tương lai**

Định hướng phát triển trong tương lai nói chung thuộc trách nhiệm của Hội đồng Quản trị và thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015. Do đó trong phần này, Ban Tổng giám đốc không nêu cụ thể.

**Giải trình của Ban  
Tổng Giám đốc đối với  
ý kiến kiểm toán**

Không có giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán do ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp thuận toàn phần.





**Đánh giá của Hội đồng  
Quản trị về các mặt hoạt  
động của Công ty trong  
năm 2014**

Tiếp tục đối mặt với những khó khăn thách thức sau một năm hoạt động, Công ty cơ bản đạt được những nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 đã giao phó và Hội đồng Quản trị xin báo cáo thêm những vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình quản trị và điều hành Công ty trong năm 2014 như sau:

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2014 về các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch; Hội đồng Quản trị đã giao nhiệm vụ cho Tổng giám đốc chịu trách nhiệm triển khai thực hiện. Tuy nhiên trước những khó khăn chung, Công ty mới chỉ đạt được chỉ tiêu kế hoạch doanh thu 2014 với mức độ tăng trưởng 32%.
- Công ty đã ổn định công tác tổ chức, sắp xếp, đào tạo và đào tạo lại cán bộ quản lý đáp ứng nhiệm vụ mới, nhằm phát huy nội lực tốt nhất để phát triển Công ty trong giai đoạn hậu sáp nhập.
- Hội đồng Quản trị đã cùng với Bộ máy điều hành rà soát lại toàn bộ việc sử dụng, khai thác các tài sản của Công ty, đặc biệt là bất động sản; đã triển khai hoàn thành việc thanh lý, chuyển nhượng các tài sản không đảm bảo khả năng sinh lời, không phục vụ cho mục tiêu chiến lược, nhờ đó đã ổn định được tình hình tài chính công ty.
- Đồng thời, đã xem xét lại tính hợp lý, hiệu quả của từng khoản mục chi phí cấu thành trong tổng chi phí hoạt động của Công ty để nâng dần tỷ lệ biên lợi nhuận (PM), điều này đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế vẫn chưa qua cũng như tạo cơ sở cho lợi thế cạnh tranh bằng giá cho Công ty.

**Đánh giá của Hội đồng  
Quản trị về hoạt động  
của Ban Tổng Giám đốc  
trong năm 2014**

Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ kịp thời công tác giám sát, định hướng thông qua báo cáo và trao đổi công việc với Bộ máy điều hành. Ngoài các phiên họp định kỳ hàng tháng, Ban Tổng Giám đốc thường xuyên trao đổi với các thành viên chuyên trách Hội đồng Quản trị để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh phục vụ yêu cầu quản lý và

phát triển Công ty.

- Hội đồng Quản trị đánh giá cao sự nỗ lực, cố gắng với tinh thần trách nhiệm cao đối với nhiệm vụ được giao của Ban Tổng giám đốc cùng Bộ máy điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2014.

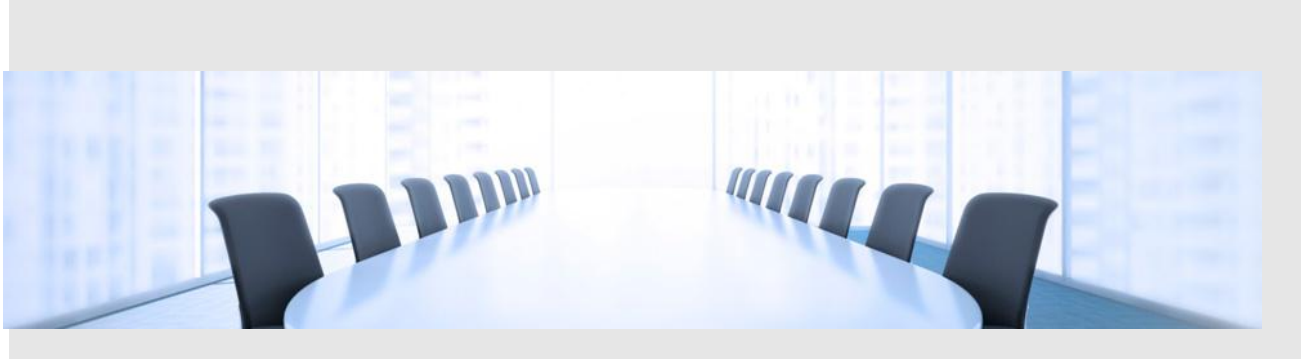
**Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2015**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được và như nội dung đã nêu tại phần Định hướng phát triển. Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục tìm kiếm các giải pháp quyết liệt hơn để khắc phục những tồn tại trong năm 2014 nhằm thể hiện trách nhiệm, nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị trong năm 2015; bao gồm:

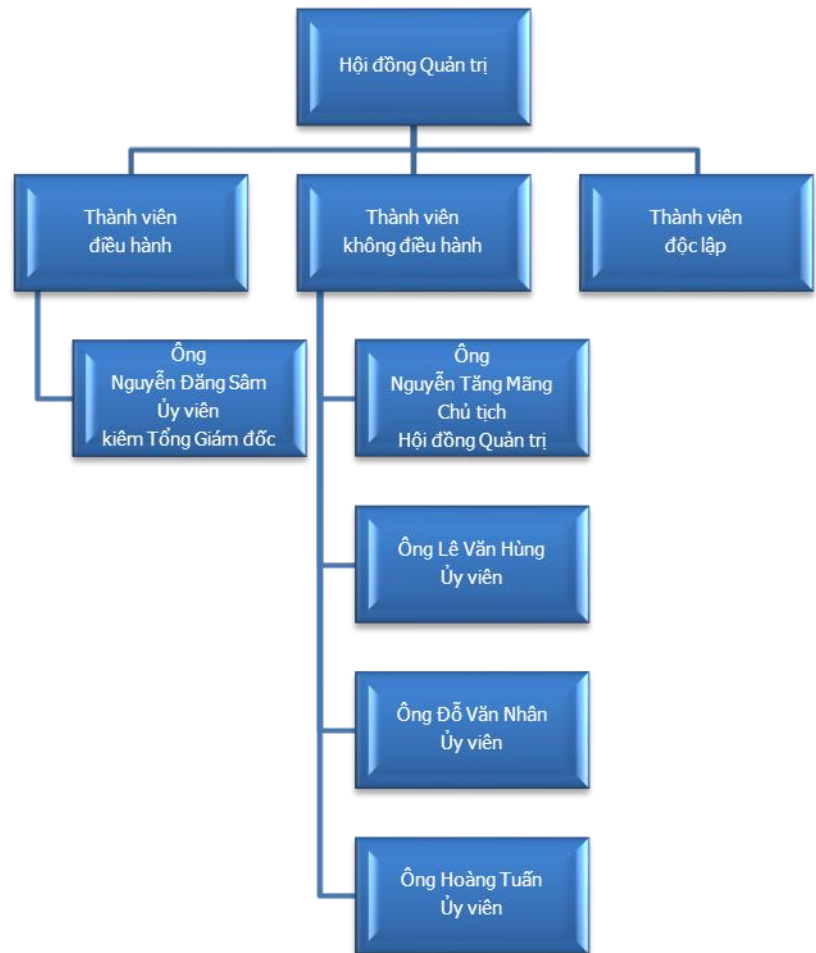
- Nhất trí với các kiến nghị của Tổng giám đốc về định hướng phát triển.
- Liên kết với các đối tác có thương hiệu trong và ngoài nước để phát triển logistics.
- Nghiên cứu để phát triển thêm một số dịch vụ trong chuỗi cung ứng như: nâng chuyển, lắp đặt hàng STST bằng các thiết bị như trandjack, gantry và cầu bánh xích hạng nặng.
- Tiếp tục theo dõi, bổ sung điều chỉnh kịp thời hệ thống các quy chế, quy định và tiêu chuẩn phù hợp với chiến lược phát triển và mô hình tổ chức và kinh doanh hậu sáp nhập.
- Xây dựng Bộ tiêu chuẩn nhân sự; trên cơ sở đó tiếp tục rà soát và bổ sung cán bộ có năng lực để lựa chọn và đào tạo đội ngũ cán bộ có chất lượng nhằm đảm bảo bổ sung cán bộ có năng lực, mục tiêu xây dựng doanh nghiệp có tính chuyên nghiệp cao.
- Nếu thị trường chứng khoán thuận lợi ưu tiên phát hành thêm cổ phiếu, trái phiếu bổ sung vốn lưu động, giảm bớt áp lực của vốn vay.
- Tiếp tục xem xét cơ cấu lại danh mục tài sản giữa tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn, trong tài sản dài hạn xác định cơ cấu vốn hợp lý giữa đầu tư vào TSCĐ hữu hình và TSCĐ vô hình theo định hướng phát triển của Công ty trong thời gian sắp tới.
- Tiến hành rà soát các khoản công nợ để đẩy mạnh thu hồi công nợ. Đôn đốc thu kịp thời các khoản thu, trong đó rà soát năm chắc các chủ hàng nợ và nguồn của khách hàng có thể thu.
- Thực hiện tốt các biện pháp quản lý giá thành, hạn chế những chi

phí không hợp lý trong sản xuất kinh doanh, chủ động nguồn tiền kịp thời phục vụ cho sản xuất.

- Xây dựng, bổ sung, điều chỉnh quy chế tiếp thị và phân phối doanh thu của công ty, từ đó giao chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận cho các đơn vị phụ thuộc tự trang trải từng dự án, công việc để các đơn vị chủ động và có mục tiêu phấn đấu cùng Công ty thực hiện nhiệm vụ SXKD.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, vốn đầu tư; quản trị dòng tiền; hạ thấp chi phí vốn bình quân (WACC); cơ cấu hợp lý chi phí hoạt động; nâng cao tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) và trên tài sản (ROA); hướng đến chỉ số trung bình ngành vận tải đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông; rà soát lại các khoản:
  - + Chi phí lãi vay;
  - + Chi phí nhân công;
  - + Chi phí dịch vụ mua ngoài;
  - + Phải thu của khách hàng;
  - + Tài sản cố định là bất động sản;
  - + Hàng tồn kho.
- Chủ động tìm kiếm, chọn lọc để mời các nhà đầu tư nước ngoài có mục tiêu phù hợp với Công ty và các cổ đông lớn tham gia đầu tư chiến lược vào Công ty.



### Cơ cấu Hội đồng Quản trị





Ông  
Nguyễn Tăng Mãng  
Chủ tịch  
Hội đồng Quản trị



Ông  
Nguyễn Đăng Sâm  
Ủy viên  
Hội đồng Quản trị



Ông  
Lê Văn Hùng  
Ủy viên  
Hội đồng Quản trị



Ông  
Đỗ Văn Nhân  
Ủy viên  
Hội đồng Quản trị



Ông  
Hoàng Tuấn  
Ủy viên  
Hội đồng Quản trị

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của  
Hội đồng Quản trị (tại thời điểm ngày 27/03/2015)**

Stt	Chức danh	Họ và tên	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Nguyễn Tăng Mãng	28.279	0,135%
2	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Nguyễn Đăng Sâm	28.569	0,136%
3	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Đỗ Văn Nhân	0	0,000%
4	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Lê Văn Hùng	23.230	0,111%
5	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Hoàng Tuấn	0	0,000%
<b>Tổng cộng</b>			<b>80.078</b>	<b>0,382%</b>

**Chức danh thành viên HĐQT  
do từng thành viên Hội đồng  
quản trị của công ty nắm  
giữ tại các công ty khác**

- Ông Hoàng Tuấn: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Tổng hợp Quảng Bình (PTSC Quảng Bình).



**Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị**

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức họp thường kỳ theo đúng quy định mỗi quý 01 lần và 10 phiên họp không định kỳ, mở rộng để giải quyết các vấn đề quản lý và điều hành của Công ty với những nội dung cụ thể tại phần những quyết nghị của Hội đồng quản trị dưới đây.
- Trong năm 2014, Hội đồng Quản trị không có cuộc họp bất thường nào và không có thành viên nào vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng 06 tháng.
- Trong các phiên họp, số lượng các thành viên Hội đồng Quản trị thực tế có mặt trực tiếp tối thiểu từ 4/5 thành viên trở lên; thành viên nào vắng mặt đều có thông báo lý do và thực hiện biểu quyết đầy đủ, hợp lệ bằng văn bản các vấn đề nghị sự của phiên họp đó.
- Tại các phiên họp thường kỳ của Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc báo cáo đầy đủ tình hình sản xuất kinh doanh trong kỳ của Công ty và trả lời các chất vấn có liên quan.
- Các quyết nghị thông qua tại các phiên họp đều nhận được sự đồng thuận với tỷ lệ 5/5 của các thành viên Hội đồng Quản trị.
- Một số nội dung trong các nghị quyết của Hội đồng Quản trị được phân công cụ thể cho các thành viên Hội đồng Quản trị phụ trách triển khai; một số nội dung ủy nhiệm cho Tổng giám đốc thực hiện.

- Căn cứ biên bản họp Hội đồng Quản trị trong năm 2014, thống kê số buổi họp Hội đồng Quản trị và thành phần tham gia như sau:

Họ tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
Nguyễn Tăng Mãng	Chủ tịch	19/19	100%	/
Nguyễn Đăng Sâm	Ủy viên	19/19	100%	/
Lê Văn Hùng	Ủy viên	19/19	100%	/
Hà Tiến Đức	Ủy viên	11/19	100%	Thôi thành viên HĐQT từ 30/05/2014
Hoàng Tuấn	Ủy viên	18/19	95%	Đi công tác, gửi thu thập ý kiến về HĐQT
Đỗ Văn Nhân	Ủy viên	8/19	100%	Thành viên HĐQT từ 30/05/2014

- Hội đồng Quản trị đã chuẩn bị chu đáo và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 vào ngày 30/05/2014 tại Văn phòng Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức, địa chỉ số 80 - 82 Bạch Đằng, Thành phố Đà Nẵng và Đại hội đồng cổ đông đã ban hành Nghị quyết số 01/2014/NQ-DHĐCĐ.
- Sau đây là nội dung chính các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị đã ban hành sau các phiên họp trong năm 2014:

Số văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu nội dung
<b>Nghị Quyết</b>		
01/2014/NQ-HĐQT	21/02/2014	Thông qua các quyết định thực hiện trong quý I/2014
02/2014/NQ-HĐQT	27/02/2014	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014
03/2014/NQ-HĐQT	28/03/2014	Về việc chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm 2014
04/2014/NQ-HĐQT	05/04/2014	Phê duyệt giá chuyển nhượng và chọn nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và vật kiến trúc trên đất tại 934 Nguyễn Thị Định, Quận 2, TP HCM
05/2014/NQ-HĐQT	14/04/2014	Về việc chuẩn bị Đại hội CĐTN năm 2014
06/2014/NQ-HĐQT	24/04/2014	Thông qua các quyết định thực hiện trong quý II/2014
07/2014/NQ-HĐQT	26/04/2014	Thông qua phương án chuyển nhượng và phương án bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại 134 Núi Thành, Hòa Thuận Đông, Hải Châu, TP Đà Nẵng
08/2014/NQ-HĐQT	16/05/2014	Thông qua hồ sơ Đại hội cổ đông thường niên 2014
01/2014/NQ-ĐHĐCĐ	30/05/2014	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014
09/2014/NQ-HĐQT	30/07/2014	Thông qua các quyết định thực hiện trong quý III/2014
10/2014/NQ-HĐQT	03/09/2014	Đồng ý để ông Nguyễn Đăng Sâm, Tổng Giám đốc được ủy quyền cho Giám đốc Chi nhánh Vận tải đa phương thức 2 thực hiện các giao dịch tín dụng
11/2014/NQ-HĐQT	24/09/2014	Phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh, chọn nhà đầu tư để chuyển nhượng tài sản thanh lý và quyền sử dụng đất tại số 20 Yết Kiêu, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng
12/2014/NQ-HĐQT	23/10/2014	Về việc tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2014 bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

13/2014/NQ-HĐQT	14/11/2014	Thông qua các quyết định thực hiện trong quý IV/2014
14/2014/NQ-HĐQT	01/12/2014	Phê duyệt phương án chuyển nhượng và phương án bán đấu giá quyền sử dụng đất của 02 thửa đất 171, 172 tờ bản đồ số 10 tại P.Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, TP HCM
15/2014/NQ-HĐQT	22/12/2014	Thông qua các chủ trương thành lập Phòng An toàn, bổ nhiệm cán bộ, điều chỉnh bổ sung các nội dung liên quan tại Quy chế Quản lý điều hành sản xuất kinh doanh Công ty
<b>Quyết định</b>		
01/2014/QĐ-HĐQT	24/02/2014	Về việc nâng lương cán bộ quản lý năm 2014
02/2014/QĐ-HĐQT	24/02/2014	Về việc nâng lương cán bộ quản lý năm 2014
03/2014/QĐ-HĐQT	24/02/2014	Về việc nâng lương cán bộ quản lý năm 2014
04/2014/QĐ-HĐQT	24/02/2014	Về việc nâng lương cán bộ quản lý năm 2014
05/2014/QĐ-HĐQT	24/02/2014	Về việc nâng lương cán bộ quản lý năm 2014
06/2014/QĐ-HĐQT	13/03/2014	Cử lãnh đạo Công ty đi công tác nước ngoài
07/2014/QĐ-HĐQT	21/03/2014	Về việc nâng lương cán bộ quản lý năm 2014
09/2014/QĐ-HĐQT	31/03/2014	Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức
10/2014/QĐ-HĐQT	31/03/2014	Ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức
11/2014/QĐ-HĐQT	31/03/2014	Ban hành Quy chế đối thoại định kỳ tại nơi làm việc của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức
12/2014/QĐ-HĐQT	05/04/2014	Phê duyệt giá chuyển nhượng và chọn nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và vật kiến trúc trên đất tại 934 Nguyễn Thị Định, Quận 2, HCM.
13/2014/QĐ-HĐQT	25/04/2014	Cử lãnh đạo Công ty đi công tác nước ngoài
14/2014/QĐ-HĐQT	26/04/2014	Phê duyệt phương án chuyển nhượng và phương án bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại 134 Núi Thành, P.Hòa Thuận Đông, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng
15/2014/QĐ-HĐQT	19/05/2014	Tiếp tục thực hiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại 134 Núi Thành, P. Hòa Thuận

		Đông, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng
16/2014/QĐ-HĐQT	26/05/2014	Phê duyệt giá chuyển nhượng và chọn nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại 134 Núi Thành, P. Hòa Thuận Đông, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng
17/2014/QĐ-HĐQT	27/05/2014	Phê duyệt hình thức chuyển nhượng chào giá cạnh tranh để chuyển nhượng quyền sử dụng đất và vật kiến trúc trên đất tại địa chỉ 934 Nguyễn Thị Định, Khu công nghiệp Cát Lái, Quận 2 – Tp HCM
18/2014/QĐ-HĐQT	31/05/2014	Giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 cho Ban Tổng giám đốc Công ty
19/2014/QĐ-HĐQT	31/05/2014	Phân công lại nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT sau Đại hội cổ đông thường niên năm 2014
20/2014/QĐ-HĐQT	23/06/2014	Không chọn nhà đầu tư Nguyễn Văn Thuận để thực hiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại 134 Núi Thành, P. Hòa Thuận Đông, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng
21/2014/QĐ-HĐQT	23/06/2014	Phê duyệt giá chuyển nhượng và chọn nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại 134 Núi Thành, P. Hòa Thuận Đông, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng
22/2014/QĐ-HĐQT	28/06/2014	Phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh và chọn nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và vật kiến trúc trên đất tại địa chỉ 934 Nguyễn Thị Định, Khu công nghiệp Cát Lái, Quận 2 – Tp HCM
23/2014/QĐ-HĐQT	01/07/2014	Ban hành bổ sung Quy chế quản lý điều hành sản xuất kinh doanh Công ty: Bộ tiêu chuẩn nhân sự Khối gián tiếp Công ty
24/2014/QĐ-HĐQT	09/07/2014	Chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2014
25/2014/QĐ-HĐQT	28/07/2014	Ban hành bổ sung, điều chỉnh Quy chế Quy chế quản lý điều hành sản xuất kinh doanh Công ty tại phần B- Mục VI: Quy chế tiền lương, phụ cấp và thu nhập khác
26/2014/QĐ-HĐQT	28/07/2014	Điều chỉnh, bổ sung quyết định số 25/2011/QĐ-HĐQT ngày 31/12/2011 của Hội đồng quản trị Công ty về việc

		thành lập Ban Chỉ đạo tái cấu trúc Công ty
27/2014/QĐ-HĐQT	01/08/2014	Thành lập tổ tư vấn thực hiện điều chỉnh chế độ tiền lương theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP tại Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức
28/2014/QĐ-HĐQT	12/09/2014	Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Vận tải đa phương thức 2 đối với ông Tô Ngọc Vân
29/2014/QĐ-HĐQT	12/09/2014	Bổ nhiệm chức danh Quyền Giám đốc Chi nhánh Vận tải đa phương thức 2 đối với ông Đoàn Thanh Minh
30/2014/QĐ-HĐQT	24/09/2014	Phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh, chọn nhà đầu tư để chuyển nhượng tài sản thanh lý và quyền sử dụng đất tại số 20 Yết Kiêu, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng
31/2014/QĐ-HĐQT	23/10/2014	Cử ông Trần Nguyên Giáp đi công tác tại Thụy Sĩ
32/2014/QĐ-HĐQT	12/11/2014	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động Chi nhánh Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức tại Miền Tây
33/2014/QĐ-HĐQT	20/11/2014	Cử Đoàn công tác đi Nhật Bản
34/2014/QĐ-HĐQT	01/12/2014	Phê duyệt phương án chuyển nhượng và PA bán đấu giá quyền sử dụng đất của 02 thửa đất 171, 172 tờ bản đồ số 10 tại P.Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, TP HCM
35/2014/QĐ-HĐQT	12/12/2014	Cử ông Trần Nguyên Giáp, Phó Tổng giám đốc đi công tác tại Myanmar
36/2014/QĐ-HĐQT	16/12/2014	Thanh lý tài sản, phê duyệt giá sàn và phương án bán thanh lý xe cầu bánh lốp P&H T-900XL, Biển kiểm soát 43C-046.64
37/2014/QĐ-HĐQT	22/12/2014	Thành lập Phòng An toàn thuộc Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức
38/2014/QĐ-HĐQT	22/12/2014	Ban hành điều chỉnh, bổ sung các nội dung liên quan đến hệ thống quản lý kỹ thuật tại Quy chế Quản lý điều hành sản xuất kinh doanh Công ty
39/2014/QĐ-HĐQT	22/12/2014	Luân chuyển ông Nguyễn Thành Chung, Trưởng phòng Kỹ thuật Dự án sang làm Trưởng phòng An toàn
40/2014/QĐ-HĐQT	22/12/2014	Bổ nhiệm ông Nguyễn Nguyễn Nguyễn Nam giữ chức vụ Quyền Trưởng phòng KTDA



41/2014/QĐ-HĐQT	28/12/2014	Tiếp tục thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất của 02 thửa đất 171, 172 tờ bản đồ số 10 tại Phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, TP HCM
42/2014/QĐ-HĐQT	29/12/2014	Phê duyệt và giao cho Tổng giám đốc ký kết Hợp đồng kinh tế vận tải thiết bị dự án lọc hóa dầu Nghi Sơn
43/2014/QĐ-HĐQT	30/12/2014	Phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh tài sản xe cầu bánh lốp P&H T-900XL, Biển kiểm soát 43C -046.64

- Là một Công ty đại chúng quy mô lớn, Công ty luôn tuân thủ đúng các quy định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định tại Thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012, báo cáo trực tiếp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng Khoán Hà Nội (*thông qua việc đăng ký và ứng dụng Hệ thống công bố thông tin IDS của Ủy ban chứng khoán và hệ thống công bố thông tin CIMS của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội*); riêng đối với cổ đông thông qua trang thông tin điện tử của Công ty ([www.vietranstimex.com.vn](http://www.vietranstimex.com.vn)) tại chuyên mục "Quan hệ cổ đông".
- Đồng thời thực hiện các báo cáo giám sát theo quy định của cơ quan chủ quản phần vốn nhà nước là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC). Định kỳ hàng quý, Công ty đều có báo cáo tổng hợp kết quả sản xuất kinh doanh, những nội dung chính về công tác quản lý và điều hành trong kỳ và định hướng kế hoạch cho kỳ tiếp theo cho cổ đông chiến lược là Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) và cổ đông Nhà nước là SCIC.
- Hội đồng Quản trị và những người có liên quan không thực hiện các giao dịch cổ phiếu và có liên quan đến bất kỳ hợp đồng nào có lợi ích cá nhân.

### **Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đôi với Tổng Giám đốc**

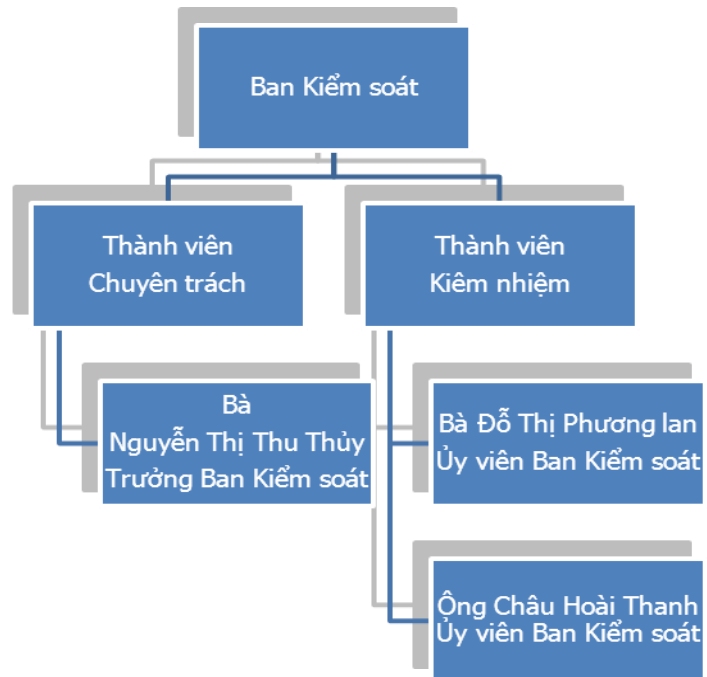
- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, Hội đồng Quản trị đã ban hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 và giao cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.
- Định kỳ hàng quý, Tổng Giám đốc đều có báo cáo tổng hợp kết quả sản xuất kinh doanh, những nội dung chính về công tác quản lý và điều hành trong quý và định hướng kế hoạch cho các quý tiếp theo.
- Trên cơ sở báo cáo của Tổng Giám đốc cùng với kết quả của hoạt động giám sát, Hội đồng Quản trị họp mở rộng kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết quý trước và đề ra các mục tiêu công việc trong quý; sau đó giao cho Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện vào kỳ họp quý sau.
- Ngoài ra, căn cứ vào tờ trình của Tổng Giám đốc và các tài liệu kèm theo, Hội đồng Quản trị đã triệu tập một số phiên họp đột xuất với thành phần phù hợp để thông qua các chủ trương, định hướng nhằm kịp thời giải quyết các vấn đề chung của Công ty thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị.

**Hoạt động của các tiểu ban thuộc****Hội đồng Quản trị**

- Trên cơ sở quyết định số 26/2014/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 28/07/2014, Ban Chỉ đạo tái cấu trúc Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức đã được bổ sung thêm một số chức năng nhiệm vụ quan trọng (ngoài chức năng nhiệm vụ của Ban quy định tại quyết định số 25/2011/QĐ-HĐQT ngày 31/12/2011) để phù hợp với tình hình phát triển của Công ty trong giai đoạn hiện nay như: Xác định đối tác chiến lược, định hướng cho hợp tác chiến lược trên cơ sở tầm nhìn hợp tác trong thời gian tới; Xây dựng, định hướng các bước và lộ trình cụ thể để thực hiện hóa những nội dung đã được đề cập, đảm bảo hoạt động hợp tác chiến lược giữa công ty và đối tác được thực hiện một cách hiệu quả và bền vững; Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực kinh doanh, phát triển các sáng kiến mới đóng góp vào việc nâng cao giá trị doanh nghiệp của công ty; Nâng cao khả năng mở thị phần và thị trường kinh doanh; Ký kết hợp tác toàn diện và đầu tư chiến lược nhằm tận dụng nguồn lực cũng như kinh nghiệm của cả hai phía trong phát triển thị trường và nâng cao năng lực quản trị điều hành; Có thẩm quyền ra quyết định đối với các lĩnh vực hỗ trợ kỹ thuật và hợp tác kinh doanh mà hai bên đã thống nhất cũng như các tiềm năng hợp tác trong tương lai.
- 

**Ban kiểm soát Công ty**

**Cơ cấu Ban Kiểm soát**



**Bà**  
**Nguyễn Thị Thu Thủy**



**Bà**  
**Đỗ Thị Phương Lan**  
Ủy viên Ban Kiểm soát



**Ông**  
**Châu Hoài Thanh**  
Ủy viên Ban Kiểm soát

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của  
Ban Kiểm soát**

Stt	Chức danh	Họ và tên	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Trưởng Ban kiểm soát	Nguyễn Thị Thu Thủy	16.065	0,077%
2	Ủy viên Ban kiểm soát	Đỗ Thị Phương Lan	0	0,000%
3	Ủy viên Ban kiểm soát	Châu Hoài Thanh	0	0,000%
<b>Tổng cộng</b>			<b>16.065</b>	<b>0,007%</b>

### Các phiên họp của Ban kiểm soát Công ty

#### # Phiên họp thứ nhất – Năm 2014

- Thời gian: 14h00 ngày 17/03/2014
- Nội dung: Ban kiểm soát công ty tiến hành họp để trình bày kế hoạch hoạt động trong năm 2014, đồng thời triển khai cụ thể kế hoạch hoạt động của Ban.
- Thành phần dự họp:
  - Gồm có: 03/03 thành viên tham dự, riêng Ông Châu Hoài Thanh gián tiếp tham dự thông qua hình thức gửi nội dung và biểu quyết qua email.
  - Chủ trì: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Trưởng Ban kiểm soát
  - Thư ký: Ông Ông Văn Khương – Thành viên Ban kiểm soát

#### # Phiên họp thứ hai – Năm 2014

- Thời gian: 16h15 ngày 15/05/2014
- Nội dung: Ban kiểm soát công ty tiến hành họp để thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 về công tác nhân sự gồm miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2010-2015; Cụ thể cử Bà Đỗ Thị Phương Lan – Chuyên viên Ban Quản lý vốn đầu tư tại doanh nghiệp 2 thuộc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) làm thành viên Ban kiểm soát thay cho ông Ông Văn Khương từ ngày 14/05/2014 để Ông Khương tập trung vào công tác chuyên môn.
- Thành phần dự họp:
  - Gồm có: 03/03 thành viên tham dự, riêng Ông Châu Hoài Thanh gián tiếp tham dự thông qua hình thức gửi nội dung và biểu quyết qua email.
  - Chủ trì: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Trưởng Ban kiểm soát
  - Thư ký: Ông Ông Văn Khương – Thành viên Ban kiểm soát

#### # Phiên họp thứ ba – Năm 2014

- Thời gian: 14h30 ngày 30/05/2014

- Nội dung: Ban kiểm soát công ty tiến hành họp để phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Ban sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2010-2015; Đồng thời tiến hành xây dựng và triển khai kế hoạch công tác của Ban sau Đại hội.
- Thành phần dự họp:
  - Gồm có: 03/03 thành viên tham dự.
  - Chủ trì: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Trưởng Ban kiểm soát
  - Thư ký: Ông Châu Hoài Thanh – Thành viên Ban kiểm soát

#### # Phiên họp thứ tư – Năm 2014

- Thời gian: 08h00 ngày 11/11/2014
- Nội dung: Ban kiểm soát công ty tiến hành họp để báo cáo kết quả làm việc 03 quý năm 2014 và tiếp tục triển khai các công việc cụ thể quý 4/2014.
- Thành phần dự họp:
  - Gồm có: 03/03 thành viên tham dự, riêng Ông Châu Hoài Thanh gián tiếp tham dự thông qua hình thức gửi nội dung và biểu quyết qua email.
  - Chủ trì: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Trưởng Ban kiểm soát
  - Thư ký: Bà Đỗ Thị Phương Lan – Thành viên Ban kiểm soát

### Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát

Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
-------	--------	---------	--------

- Hoàn thành việc lập kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 và triển khai cụ thể các công việc thực hiện trong năm.
- Theo dõi, giám sát nội dung quyết toán tài chính năm 2013 trước và sau khi Công ty Kiểm toán xem xét báo cáo tài chính năm 2013 của công ty và các đơn vị phụ thuộc;
- Kiểm tra, giám sát và lập báo cáo đánh giá một số nội dung cụ thể của Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức: Đánh giá về công tác đầu tư và thanh lý tài sản cố định năm 2013, Đánh giá về tình hình thực hiện doanh thu và công nợ năm 2013; Đánh giá công nợ khách hàng, công nợ cá nhân, công nợ khó đòi, trích lập dự phòng; Phân tích tuổi nợ...
- Tiếp tục giám sát liên quan đến việc chấm dứt hoạt động của Công ty TNHH liên doanh BNX của Cục thuế Tp HCM.
- Báo cáo theo quy định và giải trình các yêu cầu của cổ đông lớn SCIC và PTSC về số liệu năm 2013.



Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
-------	--------	---------	--------

- Hoàn thiện hồ sơ liên quan đến việc giải trình cho Ban nội chính Thành phố Đà Nẵng.
- Lập và hoàn thiện các báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014.
- Theo dõi giám sát các chỉ tiêu tài chính Quyết toán Quý 1/2014 của công ty và các đơn vị phụ thuộc.
- Thẩm định nội dung báo cáo quản trị hàng tháng và lập các báo cáo giám sát quý 1/2014 cho cổ đông lớn SCIC và PTSC.
- Theo dõi, giám sát các nội dung liên quan đến kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về kiểm tra các mặt hoạt động năm 2013 tại công ty.

Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
-------	--------	---------	--------

- Giám sát, đánh giá các chỉ tiêu tài chính Quyết toán Quý 2/2014 của Văn phòng công ty và các đơn vị phụ thuộc.
- Phối hợp với kiểm toán độc lập để theo dõi, giám sát các chỉ tiêu báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm của công ty và các đơn vị phụ thuộc.
- Lập Báo cáo giám sát Quý 2/2014 cho các cổ đông lớn SCIC và PTSC. Thẩm định báo cáo quản trị hàng tháng của Quý 3/2014.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát, tổng hợp, báo cáo số liệu 6 tháng 2014: về công nợ, doanh thu dở dang, quỹ lương toàn công ty; Báo cáo phân tích hạn mức vay vốn của công ty. Tiến hành rà soát số liệu, lên kế hoạch cho tổ giám sát chuẩn bị kiểm tra các đơn vị phụ thuộc năm 2014.
- Theo dõi, giám sát việc thực hiện các nội dung kết luận theo kiến nghị của kiểm toán nhà nước theo thông báo kết quả kiểm toán số 147/TB-KTNN ngày 24/07/2014.

Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
-------	--------	---------	--------

- Giám sát, đánh giá các chỉ tiêu tài chính Quyết toán Quý 3/2014 của văn phòng công ty và các đơn vị phụ thuộc.
- Làm việc với SCIC để thống nhất số liệu liên quan đến việc trình Bộ Tài chính xin giảm lãi chậm nộp về tiền thu cổ phần hóa, vốn nhà nước tăng thêm và cổ tức.
- Phối hợp với Tổ giám sát của công ty cùng kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 tại các đơn vị phụ thuộc: Chi nhánh Vận tải đa phương thức 2, thời gian vào tháng 10/2014; Công ty Vận tải đa phương thức 7, thời gian vào tháng 12/2014; Chi nhánh Hà nội

và Chi nhánh Công ty Vận tải đa phương thức 1, thời gian vào tháng 1/2015.

- Triển khai công tác kiểm tra giám sát Khối Văn phòng Công ty năm 2014: Công tác đầu tư và thanh lý tài sản cố định.
- Giám sát thực hiện các chỉ tiêu tài chính theo kế hoạch SXKD năm 2014. Tham gia, xem xét việc thực hiện quy chế tài chính và các quy định cũng như nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị đã ban hành.



**Thù lao – Lương – Thưởng và thu nhập khác  
của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc  
Năm 2014**

*Đơn vị tính: đồng*

S tt	Họ và tên	Thù lao	Lương tháng	Lương lễ tết	Thu nhập khác	Tổng cộng
1	Nguyễn Tăng Mãng		373.014.600	31.744.000	6.990.000	411.748.600
2	Lê Văn Hùng		206.060.100	18.774.000	7.170.000	232.004.100
3	Nguyễn Đăng Sâm	36.000.000	410.316.200	38.983.000	7.170.000	492.469.200
4	Hà Tiến Đức		98.372.500	18.470.000	2.310.000	119.152.500
5	Đỗ Văn Nhân	21.000.000	-	-	-	21.000.000
6	Hoàng Tuấn	36.000.000	-	-	-	36.000.000
7	Nguyễn Thị Thu Thủy		173.532.800	16.448.000	7.050.000	197.030.800
8	Ông Văn Khương	5.000.000	40.591.000	9.919.000	2.970.000	58.480.000
9	Châu Hoài Thanh	12.000.000	-	-	-	12.000.000
10	Đỗ Thị Phương Lan	7.000.000	-	-	-	7.000.000
	<b>Tổng</b>	<b>117.000.000</b>	<b>1.301.887.200</b>	<b>134.338.000</b>	<b>33.660.000</b>	<b>1.586.885.200</b>

*# Ghi chú: + Tiền lương của Ông Nguyễn Đăng Sâm tại Phụ lục trên chưa bao gồm số tiền lương phải trả cho người lao động đã nghỉ hưu nhưng được tiếp tục làm việc thực hiện theo Bộ Luật Lao động là 87.824.480 đồng.*

*+ Tiền lương, thù lao của ông Hà Tiến Đức và ông Ông Văn Khương trong giai đoạn từ tháng 01 đến tháng 05 năm 2014, Thù lao của ông Đỗ Văn Nhân và bà Đỗ Thị Lan Phương trong giai đoạn từ tháng 06 đến tháng 12 năm 2014 (tương ứng với việc miễn nhiệm là thành viên HĐQT, BKS của ông Hà Tiến Đức và Ông Văn Khương; và đồng thời là việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS đối với ông Đỗ Văn Nhân và bà Đỗ Thị Lan Phương tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức năm 2014)*

**Lương – Thưởng và thu nhập khác của**

**Cán bộ quản lý**

**Năm 2014**

**Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể hoặc không thể lượng hóa bằng tiền**

- Không có các khoản lợi ích phi vật chất.
- Các khoản lợi ích chưa thể lượng hoá bằng tiền như: chi phí đi lại công tác.

**Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người liên quan**

- Căn cứ hồ sơ nhân sự lưu trữ tại Phòng Tổ chức Lao động của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức.
- Căn cứ hồ sơ giao dịch của cổ đông của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức phát sinh từ ngày 01/01/2014 đến ngày 27/01/2014 (Thời điểm chốt danh sách cổ đông và lưu ký chứng khoán theo Thông báo số 03/2014/CV-HĐQT ngày 14/01/2014 của Hội đồng quản trị Công ty).
- Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ số 25/2014 giữa Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức ký ngày 10/04/2014 và Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 25/2014/GCNCP-VSD do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp ngày 10/04/2014.
- Căn cứ danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp ngày 07/05/2014 về Danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng 29/04/2014.
- Căn cứ hồ sơ công bố thông tin phát sinh từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/12/2014 theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 5 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Tổng hợp giao dịch của cổ đông nội bộ, người có liên quan và các giao dịch có liên quan khác từ ngày 01/01/2014 đến 31/12/2014 thì không có giao dịch nào phát sinh.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

- Không có giao dịch.

**Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ và người liên quan**

Từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/12/2014 không phát sinh hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan.

**Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

Quá trình hoạt động, quản lý và điều hành, các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng giám đốc đã phối hợp, thực hiện tốt các yêu cầu quản trị đối với công ty cổ phần. Tuân thủ đúng theo Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty hiện hành.

Đồng thời, sau khi Công ty thực hiện việc bàn giao phần vốn Nhà nước từ Bộ Giao thông Vận tải về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) thì đối với những Người đại diện phần vốn Nhà nước tại SCIC phải tuân thủ đúng theo các yêu cầu quản lý, chi phối của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).

Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức đã thực hiện tốt các quy định tại Thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, bao gồm:

- Công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị Công ty.
- Công bố kịp thời và đầy đủ các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và



nhà đầu tư.

- Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo Điều lệ Công ty và quy định hiện hành. Trong năm 2014, Công ty đã đăng ký và ứng dụng thành công Hệ thống công bố thông tin IDS của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Hệ thống công bố thông tin CIMS của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Qua đó, giúp công ty thực hiện việc công bố thông tin được kịp thời, chính xác, đáp ứng tốt về việc tuân thủ các quy định công bố thông tin đến các cơ quan quản lý.
- Công ty cũng đã đăng ký lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 25/2014/GCNCP-VSD vào ngày 10/04/2014. Đồng thời được đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 189/QĐ-SGDHN ngày 21/04/2014. Sàn giao dịch UpCom.



#### **Báo cáo Tài chính**

- Công ty đưa ra trong Báo cáo thường niên này nội dung của Báo cáo Tài chính tổng hợp của Công ty trong năm tài chính 2014 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán (AAC).
- Đây là cơ sở pháp lý để xử lý các vấn đề tài chính như nộp thuế, trích lập dự phòng, các quỹ và phân phối lợi nhuận theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

#### **Ý kiến kiểm toán**

- Báo cáo Tài chính năm 2014 của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức được Kiểm toán viên chấp nhận toàn phần không có ngoại trừ.

#### **Địa chỉ cung cấp toàn văn Báo cáo Tài chính**

Quý cổ đông và các cơ quan hữu quan cần tham khảo toàn văn Báo cáo Tài chính năm 2014 của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức đã được kiểm toán xin liên hệ với:

- Bộ phận Quan hệ cổ đông tại trụ sở chính của Công ty số 80 – 82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng; hoặc
- Xem trực tiếp trên chuyên mục “Quan hệ cổ đông” của Trang thông tin điện tử chính thức của Công ty tại địa chỉ [www.vietranstimex.com.vn](http://www.vietranstimex.com.vn)



**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC  
THÀNH VIÊN CỦA PRIMEGLOBAL**

Trụ sở chính  
Lô 78-80 Đường 30 tháng 4, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng  
Tel: 84.511.3655886; Fax: 84.511.3655887  
Email: aac@dtg.vn.vn  
Website: http://www.aac.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh  
47-49 Hoàng Sa (Tầng 4 Tòa nhà Hoàng Đan)  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: 84.8.39102235; Fax: 84.8.39102349  
Email: aac.hcm@aac.com.vn

Số: 207/2015/BCKT-AAC

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 09/03/2015, từ trang 6 đến trang 34, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến độc lập của mình về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu kiểm toán viên tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và Thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2014 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2014, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC**  


**Trần Thị Phương Lan – Phó Tổng Giám đốc**  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0396-2013-010-1  
Đà Nẵng, ngày 10 tháng 03 năm 2015



**Phạm Nguyễn Hương Ly – Kiểm toán viên**  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1926-2013-010-1



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**  
80 - 82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu số B 01 - DN  
Ban hành theo QĐ số 15/2006/QĐ - BTC  
ngày 20/3/2006 và các sửa đổi, bổ sung  
có liên quan của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014 VND	31/12/2013 VND
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>176.667.991.622</b>	<b>204.588.521.023</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>6</b>	<b>18.006.952.691</b>	<b>15.812.843.810</b>
1. Tiền	111		13.002.089.690	15.812.843.810
2. Các khoản tương đương tiền	112		5.004.863.001	-
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>2.000.000.000</b>	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121	7	2.000.000.000	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>100.808.561.938</b>	<b>122.846.216.122</b>
1. Phải thu khách hàng	131		94.657.252.109	122.913.439.212
2. Trả trước cho người bán	132		9.267.148.202	2.842.612.658
3. Các khoản phải thu khác	135	8	3.212.156.487	3.087.311.220
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	9	(6.327.994.860)	(5.997.146.968)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>39.322.742.304</b>	<b>42.015.239.386</b>
1. Hàng tồn kho	141	10	39.328.781.121	42.126.963.566
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(6.038.817)	(111.724.180)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>16.529.734.689</b>	<b>23.914.221.705</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	11	2.920.314.837	2.513.028.217
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		497.747.881	66.841.167
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	12	468.394.640	608.692.462
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	13	12.643.277.331	20.725.659.859
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>208.596.440.837</b>	<b>299.842.170.332</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>196.331.685.066</b>	<b>286.486.174.470</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	14	161.835.458.877	194.603.683.020
- Nguyên giá	222		458.428.891.128	456.958.995.380
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(296.593.432.251)	(262.355.312.360)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	15	14.118.135.728	21.441.225.238
- Nguyên giá	225		18.774.830.000	25.653.998.182
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(4.656.694.272)	(4.212.772.944)
3. Tài sản cố định vô hình	227	16	18.498.998.291	65.537.767.975
- Nguyên giá	228		19.313.821.107	69.692.115.317
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(814.822.816)	(4.154.347.342)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	17	1.879.092.170	4.903.498.237
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>240</b>		-	-
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>18</b>	<b>816.000.000</b>	<b>816.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		816.000.000	816.000.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>11.448.755.771</b>	<b>12.539.995.862</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	19	9.330.436.949	10.207.469.099
2. Tài sản dài hạn khác	268	20	2.118.318.822	2.332.526.763
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>385.264.432.459</b>	<b>504.430.691.355</b>

Thuyết minh kèm theo từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành Báo cáo tài chính này

Trang 6

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**  
80 - 82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)**  
Ngày 31 tháng 12 năm 2014

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014 VND	31/12/2013 VND
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>151.222.708.155</b>	<b>277.276.040.023</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>106.476.554.040</b>	<b>191.148.047.100</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	21	62.065.936.956	111.088.050.103
2. Phải trả người bán	312		28.923.891.598	29.460.525.358
3. Người mua trả tiền trước	313		1.777.267.765	8.082.404.072
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	22	1.327.179.558	4.242.301.767
5. Phải trả người lao động	315		3.136.031.338	4.244.518.727
6. Chi phí phải trả	316	23	4.196.013.370	4.639.697.094
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	24	3.741.244.278	29.358.574.780
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		1.308.989.177	31.975.199
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>44.746.154.115</b>	<b>86.127.992.923</b>
1. Vay và nợ dài hạn	334	25	36.597.500.581	73.841.462.522
2. Doanh thu chưa thực hiện	338		8.148.653.534	12.286.530.401
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>234.041.724.304</b>	<b>227.154.651.332</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>234.041.724.304</b>	<b>227.154.651.332</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	26	209.723.210.000	209.723.210.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	26	15.257.068.213	15.257.068.213
3. Quỹ đầu tư phát triển	417	26	718.000.000	718.000.000
4. Quỹ dự phòng tài chính	418	26	932.742.488	932.742.488
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	26	7.410.703.603	523.630.631
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>385.264.432.459</b>	<b>504.430.691.355</b>

**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

CHỈ TIÊU		31/12/2014	31/12/2013
Ngoại tệ các loại	USD	293.360,08	33.054,25
	EUR	7.558,25	1.558,38



**Ông Giám đốc**  
*(Signature)*  
**Nguyễn Đăng Sâm**  
Đà Nẵng, ngày 09 tháng 03 năm 2015

**Kế toán trưởng**  
*(Signature)*  
**Bùi Thị Ngọc Hà**

**Người lập biểu**  
*(Signature)*  
**Hoàng Thị Thanh Huyền**

Thuyết minh kèm theo từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành Báo cáo tài chính này

Trang 7

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**  
80 - 82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

**Mẫu số B 02 - DN**  
Ban hành theo QĐ số 15/2006/QĐ - BTC  
ngày 20/3/2006 và các sửa đổi, bổ sung  
có liên quan của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2014 VND	Năm 2013 VND
1. Doanh thu bán hàng & cc dịch vụ	01	27	488.714.099.279	374.806.310.438
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		488.714.099.279	374.806.310.438
4. Giá vốn hàng bán	11	28	453.358.465.475	324.659.783.625
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng &amp; cc dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>35.355.633.804</b>	<b>50.146.526.813</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	29	5.435.819.389	347.886.077
7. Chi phí tài chính	22	30	17.467.006.103	23.488.322.222
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		15.629.783.254	22.053.875.389
8. Chi phí bán hàng	24		-	13.299.100
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		43.398.011.958	36.520.088.643
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>(20.073.564.868)</b>	<b>(9.527.297.075)</b>
11. Thu nhập khác	31	31	87.949.150.337	21.989.937.455
12. Chi phí khác	32	32	53.331.816.638	7.645.337.264
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>34.617.333.699</b>	<b>14.344.600.191</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>	<b>33</b>	<b>14.543.768.831</b>	<b>4.817.303.116</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	33	7.656.695.859	2.863.343.365
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>60</b>	<b>33</b>	<b>6.887.072.972</b>	<b>1.953.959.751</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	34	328	93

**Tổng Giám đốc**  
  
**Nguyễn Đăng Sâm**

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 03 năm 2015

**Kế toán trưởng**



**Bùi Thị Ngọc Hà**

**Người lập biểu**



**Hoàng Thị Thanh Huyền**

Thuyết minh kèm theo từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này

Trang 8



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**  
80 - 82 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

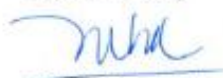
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

**Mẫu số B 03 - DN**  
Ban hành theo QĐ số 15/2006/QĐ - BTC  
ngày 20/3/2006 và các sửa đổi, bổ sung  
có liên quan của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2014 VND	Năm 2013 VND
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	01	<b>14.543.768.831</b>	<b>4.817.303.116</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
- Khấu hao Tài sản cố định	02	41.148.127.578	45.092.344.498
- Các khoản dự phòng	03	225.162.529	(1.324.521.595)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	(4.533.387.078)	3.272.128.559
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(35.475.894.333)	(13.755.280.989)
- Chi phí lãi vay	06	15.629.783.254	22.053.875.389
<b>3. Lợi nhuận từ hđ kd trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>	<b>31.537.560.781</b>	<b>60.155.848.978</b>
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	30.339.711.419	(35.255.742.819)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	2.798.182.445	269.970.066
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(32.831.186.839)	15.993.350.433
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	469.745.530	54.918.662
- Tiền lãi vay đã trả	13	(15.757.492.504)	(22.263.272.679)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(7.656.695.859)	(3.151.898.001)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	625.233.777	244.465.944
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16	(736.791.175)	(825.056.704)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>8.788.267.575</b>	<b>15.222.583.880</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21	(746.942.000)	(5.189.157.632)
2. Tiền thu từ TLý, n/bán TSCĐ và các TS DH khác	22	84.827.726.389	19.783.680.743
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(2.000.000.000)	-
4. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	60.035.916
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	171.022.743	174.101.793
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>82.251.807.132</b>	<b>14.828.660.820</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	193.020.221.111	162.788.169.865
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(269.077.612.485)	(188.877.489.886)
3. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	(6.489.072.622)	(4.748.619.875)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(6.306.683.475)	(4.048.373.844)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(88.853.147.471)</b>	<b>(34.886.313.740)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>	<b>2.186.927.236</b>	<b>(4.835.069.040)</b>
Tiền và tương đương tiền tồn đầu kỳ	60	15.812.843.810	20.648.307.443
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái ngoại tệ	61	7.181.645	(394.593)
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>18.006.952.691</b>	<b>15.812.843.810</b>

  
**Tổng Giám đốc**  
**Nguyễn Đăng Sâm**  
Đà Nẵng, ngày 09 tháng 03 năm 2015

**Kế toán trưởng**  
  
**Bùi Thị Ngọc Hà**

**Người lập biểu**  
  
**Hoàng Thị Thanh Huyền**

Thuyết minh kèm theo từ trang 10 đến trang 34 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này

Trang 9

Báo cáo Thường niên năm 2014 này đã được sự thống nhất giữa Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

Do thời điểm phát hành Báo cáo Thường niên 2014 là trước ngày tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2015 nên một số vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được xem xét, quyết định tại ngày tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2015.

Trân trọng !



**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC**



**Tổng Giám Đốc**

**Nguyễn Đăng Sâm**

## **KHUYẾN CÁO**

Các thông tin từ bên ngoài Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức được đưa ra trong Báo cáo Thường niên 2014 này dựa vào các nguồn thông tin mà doanh nghiệp đánh giá là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, doanh nghiệp không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo Thường niên 2014 được phát hành nhằm mục đích báo cáo định kỳ với Cơ quan Quản lý Nhà nước, quý cổ đông và công bố thông tin ra công chúng theo quy định của pháp luật hiện hành về chứng khoán mà không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán hay nắm giữ chứng khoán của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức.

Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về những thiệt hại trực tiếp hay gián tiếp do bị xử phạt, do ngẫu nhiên, do một tình huống đặc biệt mang tính hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng những thông tin và số liệu được cung cấp trong Báo cáo Thường niên 2014 này.

Yêu cầu mọi tổ chức, cá nhân không phải là Cơ quan Quản lý Nhà nước ghi rõ nguồn "VIETRANSTIMEX" khi trích dẫn thông tin từ Báo cáo Thường niên 2014.

Xin cảm ơn !